

SÁNG TẠO TRONG KHOA HỌC

Kristnamurti

Nhất Như dịch

Cuộc Hội Thảo Chuyên Đề Đầu Tiên

Ngày 20, Tháng Ba, Năm 1984

tại Phòng Thí Nghiệm Quốc Gia Los Alamos, Hoa Kỳ

SÁNG TẠO TRONG KHOA HỌC

Tư tưởng Không Bao Giờ Sáng Tạo

Nhất Như dịch

Giới thiệu bởi M. R. Raju

Đây là một đặc ân cho tôi ngày hôm nay khi tôi được giới thiệu nhà diễn giả... nhưng, Kristnamurti không cần phải giới thiệu. Ngài là bậc đạo sư của thế giới. Ngài đã từng diễn thuyết khắp nơi trên thế giới trong gần sáu mươi năm qua. Hơn ba mươi tác phẩm của ngài đã được xuất bản và chẳng bao giờ sẽ lỗi thời. Chúng vẫn duy trì tính tươi mát. Bác sĩ Oppenheimer vừa là một triết gia-khoa học gia và cũng vừa là một học giả Sanskrit. Một cơ hội vui lớn, vào ngày đầu lập xuân, chúng ta có được Kristnamurti là nhà diễn giả buổi hội thảo này. Thay mặt Phòng Thí Nghiệm Los Alamos, tôi xin được tỏ lòng tri ân ngài đã nhận lời mời của chúng ta mặc dầu với thời khóa biểu khá bận rộn của ngài. Không muốn đánh mất thời gian quý báu của diễn giả nữa, tôi xin kính mời Kristnamurti lên diễn thuyết. Đề tài diễn thuyết là “Sáng Tạo Trong Khoa học” Xin cảm ơn rất nhiều sự chú ý của quý vị.

Thưa ngài, tôi có thể yêu cầu ngài diễn thuyết hay không?

Krishnamurti: Nếu tôi có thể bày tỏ như thế này, đây không phải là một buổi diễn thuyết, mà là cuộc mạn đàm giữa bạn và người diễn giả. Chủ đề, theo tôi được biết, là Sáng Tạo trong Khoa học, thông thường, có nghĩa là kiến thức, kiến thức được tích lũy qua hai hoặc ba trăm năm, và kiến thức mỗi ngày một tăng lên thêm. Và mỗi liên

SÁNG TẠO TRONG KHOA HỌC

Kristnamurti

Nhất Như dịch

Cuộc Hội Thảo Chuyên Đề Đầu Tiên

Ngày 20, Tháng Ba, Năm 1984

tại Phòng Thí Nghiệm Quốc Gia Los Alamos, Hoa Kỳ

SÁNG TẠO TRONG KHOA HỌC

Tư tưởng Không Bao Giờ Sáng Tạo

Nhất Như dịch

Giới thiệu bởi M. R. Raju

Đây là một đặc ân cho tôi ngày hôm nay khi tôi được giới thiệu nhà diễn giả... nhưng, Kristnamurti không cần phải giới thiệu. Ngài là bậc đạo sư của thế giới. Ngài đã từng diễn thuyết khắp nơi trên thế

giới trong gần sáu mươi năm qua. Hơn ba mươi tác phẩm của ngài đã được xuất bản và chẳng bao giờ sẽ lỗi thời. Chúng vẫn duy trì tính tươi mát. Bác sĩ Oppenheimer vừa là một triết gia-khoa học gia và cũng vừa là một học giả Sanskrit. Một cơ hội vui lớn, vào ngày đầu lập xuân, chúng ta có được Kristnamurti là nhà diễn giả buổi hội thảo này. Thay mặt Phòng Thí Nghiệm Los Alamos, tôi xin được tỏ

lòng tri ân ngài đã nhận lời mời của chúng ta mặc dầu với thời khóa biểu khá bận rộn của ngài. Không muốn đánh mất thời gian quý báu của diễn giả nữa, tôi xin kính mời Kristnamurti lên diễn thuyết. Đề tài diễn thuyết là “Sáng Tạo Trong Khoa học” Xin cảm ơn rất nhiều sự

chú ý của quý vị.

Thưa ngài, tôi có thể yêu cầu ngài diễn thuyết hay không?

Krishnamurti: Nếu tôi có thể bày tỏ như thế này, đây không phải là một buổi diễn thuyết, mà là cuộc mạn đàm giữa bạn và người diễn giả. Chủ đề, theo tôi được biết, là Sáng Tạo trong Khoa học, thông thường, có nghĩa là kiến thức, kiến thức được tích lũy qua hai hoặc ba trăm năm, và kiến thức mỗi ngày một tăng lên thêm. Và mối liên

hệ giữa sáng tạo và kiến thức đó là gì? Đó là chủ đề mà tôi sẽ chia sẻ.

Kiến thức là gì? Nó đã được thu thập hàng nghìn năm qua hằng bao kinh nghiệm, tích trữ trong trí não như kiến thức và ký ức. Và từ

ký ức đó, tư tưởng (thought) phát sanh. Cho nên, kiến thức luôn bị

giới hạn, dù bây giờ hoặc trong tương lai. Và như thế tư tưởng luôn bị giới hạn. Và nơi nào bị giới hạn thì nơi đó có xung đột. Nơi nào sáng tạo có liên quan đến khoa học? Có liên quan nhau hay không?

Xin làm ơn, chúng ta đang cùng tư tưởng. Chúng ta đang dò hỏi chính nguồn gốc, ngay tiến trình tích lũy của kiến thức. Khoa học có nghĩa là kiến thức... Latin ...vân vân và vân vân... Và có thể sáng tạo theo ý nghĩa sâu xa nhất của nó, trong hoạt động uyên áo của nó. Sáng tạo hoặc sự sáng tạo có vị trí gì trong lãnh vực kiến thức?

Chúng ta cho kiến thức là cực kỳ quan trọng, từ thời cổ đại, từ

Trung Quốc, Ấn độ, trước nền văn minh Công giáo có mặt, kiến thức rất được tôn trọng và sùng bái. Và kiến thức, như chúng ta đã đề

cập trước đó, tuy vậy, vẫn bị giới hạn. Tư tưởng đã sáng tạo những thứ phi thường trong thế giới này... tất cả các lăng đài kỷ niệm, từ

thời xa xưa, siêu nghệ thuật, đến kỹ thuật to lớn trong thời hiện đại này và cả đến sự sáng chế bom hạt nhân... vân vân và vân vân. Tư

tưởng đã mang lại những nền chính phủ quy mô. Tư tưởng đã sáng tạo thánh thần, xây dựng các đền đài vĩ đại ở Âu châu, tất cả mọi thứ trong viện bảo tàng, thi ca, tượng đá và tất cả mọi thứ kỳ diệu khôn lường mà tư tưởng đã thành tựu. Bởi vì tư tưởng là hệ quả

của kiến thức, kiến thức là khoa học, biểu lộ qua tính cách kỹ thuật hoặc cách khác. Tư tưởng cũng gây ra bao cuộc chiến tranh... và chúng ta có lẽ đang đối diện với một cuộc chiến tranh khác. Loài người qua năm ngàn năm hoặc hơn nữa đã giết hại nhau dưới danh nghĩa của Thượng Đế, dưới danh nghĩa hoà bình. Bây giờ, ở

nền văn minh hiện tại, nơi chúng ta đang tụ tập, nơi chúng ta đang thiết kế những thứ khổng lồ mang tính cách hủy diệt. Đó là kết quả

khoa học được cho là kiến thức.

Cho nên, vị trí nào dành cho kiến thức, khoa học, trong sự sáng tạo?

Sáng tạo đã từng là một trong những vấn đề phức tạp. Nhiều tôn

giáo khác nhau cho rằng đây là nguồn gốc sáng tạo, Thượng Đế, vân vân và vân vân. Mỗi một bộ lạc quốc gia, cái được gọi là chủ

nghĩa quốc gia có biểu hiện riêng của nó, có các thánh thần bộ lạc của riêng nó. Và khoa học đã từng sản xuất những thứ kỳ lạ siêu đẳng cho thế giới này, truyền thông, máy điện toán, thuốc men, giải phẫu, tất cả đều là hệ quả của tư tưởng, du hành lên mặt trăng...

vân vân và vân vân... Nếu vậy, tư tưởng có bao giờ sáng tạo, theo ý nghĩa uyên áo nhất của nó? Sáng tạo là gì? Sáng tạo có nên luôn biểu lộ, thị hiện hay không? Cái đang thị hiện nhất định phải giới hạn. Chúng ta là kết quả của nhiều năm, nhiều thế kỷ khủng khiếp của sự nỗ lực, vật lộn, đau đớn, muộn phiền, chúng ta là kết quả

của tất cả những điều đó. Bộ não của chúng ta sở hữu một tiềm năng vô hạn, nhưng nó đã bị ước định, không chỉ trên phương diện tôn giáo, nhưng cũng trên phương diện quốc gia. Bạn là tất cả

người Mỹ, người Hoa, người Nga, vân vân và vân vân. Chúng ta phân chia thế giới về phương diện địa lý, tín ngưỡng, văn hoá; và chúng ta cũng phân chia con người – Người da trắng, người da đen, người da nâu, như chúng ta. Và như thế đã mang lại sự xung đột khủng khiếp giữa con người với nhau – Đó là một sự thật – Không chỉ giữa các cá nhân, nhưng cũng trên phương diện tập thể. Chúng ta cũng bị thống khổ bởi bao nhiêu cuộc chiến tranh, thông qua các bệnh dịch, đủ hình thức bệnh tật. Và khoa học đã có thể giúp ích hoặc chữa trị một vài bệnh tật đó. Nhưng khoa học cũng sản xuất vô số dụng cụ hủy diệt của chiến tranh. Trước khi chúng ta giết một người, có lẽ trong một cuộc chiến, hai hoặc ba trăm người, hoặc hơn nữa, hiện giờ thì bạn có thể hủy diệt cả thế giới. Lại nữa, dựa trên các lý tưởng, tư tưởng hệ, sự tuyên dương bộ lạc, mang tính cách chủ nghĩa quốc gia.

Khi đề cập đến tất cả những điều đó, chúng ta là gì sau 45,000 năm như là những con người, chúng ta là gì, và chúng ta trở thành cái gì? Và trong sự hỗn loạn này, bởi vì hầu hết mọi người đều hỗn loạn vô cùng, mặc dù họ không hề chấp nhận, sự bất ổn, không chỉ tìm kiếm sự an ổn thể xác, nhưng họ cũng muốn sự an ổn ở nội tâm, trong các mối quan hệ của họ liên hệ với tương lai, vân vân và vân vân. Cho nên, nếu đặt vấn đề trên tất cả các vấn nạn này, bộ não

của chúng ta đã chuyên hóa, ước định bởi kiến thức, và như vậy mọi hành động của chúng ta đều bị ước định, giới hạn. Mỗi khi có sự giới hạn thì tất có sự xung đột. Khi chúng ta phân chia thế giới thành người Mỹ, người Á Châu, người Âu Châu, người Do thái, người Ả rập, thì nhất định sẽ có sự xung đột, không chỉ chiến tranh nhưng sự xung đột giữa những cá nhân, giữa nam và nữ.

Xét rằng, vị trí của sáng tạo là gì? Kiến thức không bao giờ có thể

sáng tạo. Chúng ta sẽ đặt vấn đề với tất cả điều này. Kiến thức có thể mang lại một thế giới vật chất tốt hơn, về phương diện bên ngoài, và khi chúng ta xem trọng kiến thức đến như thế, vốn là trí năng – Đối với chúng ta trí năng là chính yếu, quan trọng, cốt tủy,

nhưng trí năng cũng giới hạn. Chúng ta không bao giờ ngắm nhìn sự sống theo phương diện chính thể luận, như là một tổng thể, không như là một nhà khoa học, một bác sĩ, một bác sĩ tâm lý, vân vân và vân vân, trước tiên chúng ta là con người. Và khi là con người hiện tại như chúng ta, chúng ta đã trở thành cái gì? Qua hàng nghìn năm đến hàng nghìn năm sau, chúng ta có văn hoá hay không? Tôi biết bạn là tất cả xã hội rất phú cường, bạn sở hữu những chiếc xe vĩ đại, một quốc gia kỳ diệu, những con đường lộ

đẹp đẽ, vân vân và vân vân. Nhưng chúng ta, như con người, chúng ta là gì đây? Và khi là con người thì có thể sáng tạo, không chỉ như

là các nhà khoa học gia, nhưng cũng trong đời sống thường nhật của chúng ta. Bởi vì như thế, điều gì mới thật sự là quan trọng?

Chúng ta đã lãng quên, hoặc chúng ta chưa bao giờ sở hữu nghệ

thuật sống, không như là nhà khoa học gia, nhưng như là một con người. Chúng ta không ngừng xung đột. Và trong sự xung đột, vật lộn, thống khổ, căng thẳng, bất ổn đó thì trí não có thể sáng tạo hay không? Hoặc sáng tạo là một cái gì hoàn toàn khác?

Xin lỗi, như chúng ta đã nói qua, chúng ta cùng nhau tư tưởng, nếu điều đó có thể. Không phải là người diễn giả phải suy nghĩ và cho bạn biết về tất cả, nhưng chúng ta cùng nhau tư tưởng như con người hiện thời đang suy nghĩ về tất cả mọi vấn nạn này? Đúng vậy, hãy quên đi tất cả nghề nghiệp của chúng ta, mọi thiên hướng giới hạn của chúng ta, và khi là con người, chúng ta có thể sáng tạo

hay không? Trước tiên, nếu chúng ta thấu hiểu sự hệ trọng của điều đó thì chúng ta có thể hướng đến khoa học, tôn giáo, vân vân và vân vân. Chúng ta có thể, khi là con người, ngắm nhìn thế giới mà chúng ta đã cấu tạo hay không? Tôi thắc mắc là ta có từng nhận thức chúng ta là chúng ta cá biệt hay không. Bởi vì tâm thức chúng ta, vốn được cấu tạo qua phản ứng, phản ứng sinh lý, tâm lý của chúng ta, mọi niềm tin của chúng ta, đức tin của chúng ta, tất cả

những thành kiến mà chúng ta sở hữu, phép tính nhân của bao khái niệm, bao nỗi sợ hãi, sự bất ổn, nỗi đau đớn, sự khoái lạc, và tất cả

mọi đau khổ mà con người đã sản sinh hằng ngàn năm qua. Tất cả

điều đó là tâm thức của chúng ta. Tâm thức của chúng ta là con người hiện tại của chúng ta. Và trong sự hỗn loạn này, trong sự mâu thuẫn này, có thể sáng tạo hay không? Và chúng ta chia sẻ tâm thức của toàn bộ nhân loại bởi vì bạn đau khổ, bạn sở hữu khoái lạc, niềm tin, kết luận, khái niệm và tất cả mọi giáo điều tôn giáo, và đức tin, đều được chia sẻ bởi tất cả mọi con người trên quả địa cầu này.

Nếu vậy, ta đặt câu hỏi là trên phương diện tâm lý, chúng ta có cá biệt hay không? Bạn có lẽ khác biệt. Bạn có lẽ cao lớn. Bạn có thể

thấp lùn, nhưng khi là con người với tâm thức của chúng ta, chúng ta có khác biệt với số còn lại của nhân loại? Chúng ta chưa bao giờ

đặt câu hỏi trên tất cả vấn đề này. Chúng ta chạy nước kiệu suốt ngày với sự chấp nhận cuộc đời, với tiến trình bất chước và tuân thủ

của chúng ta. Khi chúng ta nổi loạn, chúng ta nổi loạn bên ngoài: Có nhiều cuộc cách mạng – Cuộc cách mạng Nga xô, cách mạng Pháp, và hàng nghìn cuộc cách mạng đã xảy ra. Nhưng ở phương diện nội tâm, chúng ta vẫn, nhiều hoặc ít, vẫn tương tự như vậy sau hàng nghìn năm. Vì vậy, khi đặt vấn đề, không trên phương diện trí năng nhưng ở mức độ tổng thể, chúng ta có sáng tạo hay không? Hoặc sự sáng tạo là một cái gì hoàn toàn khác biệt? Bạn có thể phát minh một phương pháp mới, khám phá, thám hiểm, phá vỡ hạt nguyên tử

và vân vân và vân vân. Tất cả mọi hành hoạt của tư tưởng, khôn khéo quỷ quyệt, đầy khả năng, dối trá, đang tạo tác nên bao vô số

ảo tưởng, và đang sùng kính những ảo tưởng đó. Xét cho cùng, tất cả mọi tôn giáo đều dựa trên điều đó. Tư tưởng đã sáng tạo thánh thần. Người diễn giả không phải là một kẻ vô thần nhưng tư tưởng đã gây nên biết bao nhiêu cuộc chiến tranh, giết hại hằng triệu

người dưới danh nghĩa Thượng Đế, và tư tưởng đã tạo dựng nên tất cả những thứ trong giáo đường, trong nhà thờ, trong chùa chiền và trong mọi đạo tràng.

Nếu thế, tư tưởng có thể sáng tạo hay không? Bởi vì, như chúng ta đã đề cập, tư tưởng bị giới hạn bởi vì nó dựa trên kiến thức, và kiến thức là kết quả của kinh nghiệm to tát. Và như thế, chúng ta đã đặt ra một câu hỏi thật sự cực kỳ nền tảng? Tư tưởng có bao giờ sáng tạo? Nó có thể phát minh. Nó có thể sản xuất vũ khí mới cho chiến tranh, phẫu thuật, thuốc men. Trong mối tương giao lẫn nhau của chúng ta, đàn ông, phụ nữ, chỗ nào chứa đựng tư tưởng? Tư tưởng có phải là tình thương hay không? Tôi biết chúng ta cho là không phải, nhưng nếu chúng ta trực diện chúng ta và mối tương quan lẫn nhau – chồng, vợ, con trai và con gái – Mối quan hệ của chúng ta dựa trên hình ảnh mà chúng ta xây dựng về cô ấy và cô đã xây dựng về anh. Mối quan hệ đó dựa trên tư tưởng.

Như thế, tư tưởng có khả năng phi thường ở những vấn đề nhất định, tư tưởng cũng mang đến sự hủy diệt loài người, nhân loại, như

chính chúng ta, phân chia theo lý tưởng... Lý tưởng Nga Sô, lý tưởng dân chủ. Vì thế, hãy làm ơn, tư tưởng không bao giờ có thể

sáng tạo bởi vì cái mà nó có thể biến hiện chắc chắn là giới hạn. Và nơi nào có giới hạn là nơi đó nhất định có xung đột – giữa đàn ông và đàn bà, giữa các lý tưởng, giữa Trung Đông và người Do thái, giữa người Mỹ và người Nga, sự phân biệt này, có tính chất địa lý, quốc gia, tôn giáo. Và xung đột không bao giờ có thể dưới bất cứ

hoàn cảnh nào mang lại tính chất sáng tạo của sự sáng tạo.

Nếu tư tưởng không là mảnh đất sáng tạo thì sáng tạo là gì? Khi nào nó bắt đầu? Nướng một ổ bánh mì cũng là sự sáng tạo, một loại bánh mì nào đó. Sinh con, cũng là một sự sáng tạo, tiếp tục như vậy cao hơn. Nhưng chắc chắn chỉ có thể sáng tạo khi tâm trí yên lặng.

Có lẽ bạn không đồng ý điều này. Tôi hy vọng bạn không đồng ý!

Tôi chắc chắn bạn không đồng ý! Bởi vì đối với chúng ta tư tưởng quan trọng phi thường, nó có nghĩa là tri thức, nó chỉ là một thành phần của một con người. Vì thế, bản thân tôi cho rằng, sáng tạo

không bao giờ có thể bắt đầu nơi hoạt động của tư tưởng. Và rồi câu hỏi đặt ra: Tư tưởng có thể yên lặng, tư tưởng có thể tĩnh tịch, gạt qua bên một lúc hay không? Nếu thế thì ai là người giúp gạt tư

tưởng qua một bên? Tuy thế, nó vẫn là tư tưởng. Tôi không biết bạn có theo dõi tất cả mọi hiện tượng này. Đây là một tiến trình cực kỳ

phức tạp. Và họ đã nỗ lực mọi phương pháp để làm yên lặng tư

tưởng – dược phẩm, thuốc an thần, và họ cũng thử tất cả mọi pháp thiền – Thiền định, Mật Tông, Ấn giáo, Phật Giáo, và tất cả những đạo sư gần đây nhất với sự vô nghĩa của họ, họ làm tất cả để yên lặng tư tưởng. Bởi vì tư tưởng có chỗ đứng của nó, nhưng có tính cách tâm lý, hướng nội, có thể tĩnh tịch, yên lặng hay chẳng? Và tình thương là sự yên lặng đó, là phẩm chất của sức mạnh lớn lao, năng lực tĩnh lặng.

Cho nên, chúng ta đang hỏi, tình thương là yếu tố sáng tạo duy nhất? Không phải là tình dục. Tôi biết chúng ta giảm thiểu tình thương thành một thứ khoái lạc. Và chúng ta hỏi tình thương là gì?

Một khi bạn hiểu thấu, tri nhận rằng tư tưởng không bao giờ, trong bất cứ hoàn cảnh gì, có thể sáng tạo bởi vì tư tưởng giới hạn – thì câu hỏi về nó không còn nữa. Một khi chúng ta thấy được sự thật của nó thì chúng ta có thể bắt đầu hỏi rằng, có một công cụ nào khác, một cách nào khác, nhìn đời sống? Sau đó chúng ta có thể bắt đầu tìm hiểu, tình thương là gì? Từ bi là gì? Trí thông minh là gì? Trí thông minh là một phần của tư tưởng đó. Trí thông minh đã tạo ra Los Alamos. Và bản chất của tình thương là gì? Nó là ham muốn?

Nó là khoái lạc? Nó tạo nên hình ảnh – hình ảnh về vợ bạn, chồng bạn? Nó là hệ tư tưởng? Để tìm hiểu, để khám phá, để đạt đến hiện tượng phi thường gọi là tình thương, ta nhất định phải hiểu rất rõ về

đời sống thường ngày của chúng ta. Có nghĩa là ở mặt tâm lý, nội tâm, chúng ta thiếu sự tự do. Chúng ta nói về tự do, đặc biệt tại quốc gia này, nơi mà các chuyên gia bảo bạn phải làm gì – những chuyên gia. Tôi không biết, nhưng bạn chắc chắn ý thức tất cả vấn đề này: Làm sao nuôi dưỡng một hài nhi, làm sao hành dục, làm sao làm đẹp chính mình, loại thể dục nào, và bạn có các nhà chuyên gia về tôn giáo, về khoa học. Và đây là những gì mà chúng ta gọi là sự

tự do. Thời gian của chúng ta vô cùng, vô cùng giới hạn, chúng ta

không thể có thể đi vào câu hỏi một cách sâu thẳm hơn: Tự do là gì? Thiếu sự tự do thì không có tình thương. Nhưng chúng ta không tự do. Chúng ta bồn chồn, chúng ta sợ chết, sợ tương lai. Chúng ta mang gánh nặng sợ hãi này hàng nghìn năm qua. Chúng ta nói về

cập đến nỗi sợ tâm lý trước và sau đó là nỗi sợ thể chất.

Một trí não đã bị điều kiện hoá như là một bộ máy điện toán, một trí não như thế có thể yêu thương hay chẳng? Và sáng tạo, dù trong khoa học, trong sinh học, vân vân và vân vân, nơi mà hoạt động lớn lao của tư tưởng với trí thông minh đặc thù riêng của nó, có thể tư

tưởng đó sáng tạo, mang tính chất sáng tạo hay chẳng? Nếu không thì sự sáng tạo bắt đầu như thế nào? Họ đã đặt ra câu hỏi này, kể

tín ngưỡng đã đặt ra câu hỏi này, các nhà thần học. Nếu bạn đến Ấn độ, họ sẽ phát minh ra học thuyết sáng tạo của riêng họ: Người Công giáo cũng đã làm như vậy, người Hồi giáo cũng hành động như vậy. Tất cả đều nói rằng, Thượng Đế, hoặc do một vài lý do sinh học nào đó.

Vì thế, chúng ta bảo rằng sự sáng tạo chỉ có thể khi sở hữu tình thương. Nếu vậy thì tình thương là gì? Tình thương không phải là sự ham muốn. Tình thương không phải là khoái lạc. Tình thương không phải là sự giải trí có tính cách tôn giáo. Để thấu hiểu mức độ

phức tạp của sự ham muốn, sự phức tạp của đau khổ, và hiện tượng to lớn mà chúng ta gọi là sự chết, tất cả cái đó thuộc về một phần sự sống của chúng ta, lẽ lối hàng ngày của chúng ta. Nếu vậy thì có tự do hay không? Chúng ta có yêu thương hay không? Nếu có tình thương thì chúng ta đã không giết hại người khác, không bao giờ. Và toàn thế giới này bây giờ đang tích lũy vũ khí. Mỗi một quốc gia muốn có công cụ hủy diệt mới nhất. Hoa Kỳ đang cung cấp nó.

Anh quốc, Nga xô, Đức quốc, và mỗi quốc gia đang chế tạo những dụng cụ chết chóc riêng của họ; và giữa sự hỗn loạn này, chúng ta muốn sở hữu tinh thần sáng tạo, tính chất sáng tạo. Một mặt, bạn sản xuất những công cụ chiến tranh mang tính chất hủy diệt. Ở một mặt khác, chúng ta nói đến tình thương, hoà bình. Chúng ta sống trong trạng thái mâu thuẫn, và nơi nào có mâu thuẫn thì nhất định có

sự xung đột và do vậy không bao giờ có thể có sự sáng tạo, hoặc tính sáng tạo. Chỉ khi nào trí não yên lặng, không điều khiển sự yên lặng. Khi trí não hoàn toàn yên lặng, mặc dầu nó có nhịp điệu riêng của nó. Con người đã khảo sát vấn đề này từ thời cổ đại: Trí não có thể nào hoàn toàn tịnh tĩnh dù chỉ một phút chốc? Không nói chuyện huyên thuyên, không tìm kiếm, không hỏi han, không suy xét, nhưng yên lặng, tịnh tĩnh.

Bình luận bởi M. R. Raju

Chúng ta có chút thời gian cho một vài câu hỏi, có lẽ khoảng chừng mười lăm phút. Nếu có ai muốn đào sâu chủ đề xa hơn qua những câu hỏi đặc thù hơn.

Câu hỏi: Tôi có bình luận ở một phạm trù mà xem ra ngài đã không giải thích một cách chi tiết lắm. Đó là phạm trù ý chí đối lập với tư

tưởng. Và có thể nó không phải là vấn đề, nguồn gốc, tận gốc vấn đề, gốc rễ xung đột là đã ứng dụng sai lầm ý chí thay vì tư tưởng bị

lầm lạc? Và vị này hỏi rằng: Ý chí và tư tưởng có đi đôi với nhau không?

Câu hỏi: Tôi muốn phân biệt giữa ý chí, khả năng lựa chọn và tư tưởng. Tôi muốn nói rằng chúng không phải là một và tương tự như nhau. Có sự khác nhau giữa chúng. Và vấn đề là ở ý chí thay vì ở tư tưởng. Tư tưởng, ở mức độ lớn lao, luân chuyển từ ý thức.

K: Đó là điều mà tôi muốn nói. Cùng một vấn đề. Sự ham muốn, chúng ta đang đề cập, là ý chí.

Q. Tôi muốn đề cập đến ý chí mang tính chất nền tảng hơn là sự đơn thuần ham muốn. Ngay chính trọng tâm nhân cách con người chúng ta, khả năng được lựa chọn, và lựa chọn. Xin phép cho tôi hỏi một câu hỏi khác. Tôi có một vấn đề mà tôi thật sự quan tâm và vấn đề đó có lẽ trên cả tư tưởng và kinh nghiệm con người. Có lẽ đây là một khía cạnh lớn lao hơn cả thực tại. Và có lẽ nhiều ý chí khác liên hệ ngoài ý chí của con người. Có lẽ đó là ý chí của cái mà chúng ta gọi là tội lỗi siêu tự nhiên đang hành hoạt trong thế giới này. Có lẽ xung đột này lớn lao hơn cả sự chú tâm của mọi người, và cần suy xét nhiều hơn.

K. Thưa ngài, ý của câu hỏi ngài là?

Q: Được rồi. Tôi cho rằng dù cố gắng như thế nào đi nữa cũng khó khiến tư tưởng yên lặng được.

K: Thưa ngài, ngài có thể khiến tư tưởng được yên lặng. Tôi đã cẩn thận giải thích. Chúng ta không đủ thời gian, thưa ngài. Vậy câu hỏi của ngài là gì?

Q: Được rồi. Khi là con người, làm sao tôi có thể tự bảo vệ chính mình qua tội ác siêu nhiên? Làm sao tôi có thể được bảo vệ qua thẩm quyền Satans trong thế giới này?

K: Tội lỗi siêu nhiên, và sự bởi vì từ hiện tượng đó. Mối tương quan của thiện và ác là gì? Chúng ta có thiện lành hay không? Tính thiện lành này có ý nghĩa gì? Và ý của chúng ta là gì qua tội ác? Tội ác có liên quan gì đến thiện lành hay không? Tình thương có liên quan gì đến hận thù hay không? Nếu có liên quan thì nó không phải là tình thương. Nếu thiện tương quan với ác thì điều này không được tốt.

Chúng ta có bị điều khiển hoặc xếp đặt bởi tội ác siêu nhiên bên ngoài hay không? Tôi biết đây là một học thuyết xa xưa. Có một hiện tượng gì siêu việt trên chúng ta mà chúng ta đã không tạo ra để điều khiển chúng ta, sắp đặt cuộc đời chúng ta.

Ban lễ: Nếu vậy thì xin cho tôi hỏi một câu hỏi khác. Tôi sẽ tóm tắt mà thôi.

Trả lời: Không. Không.

K: Xin lỗi ngài. Chúng ta hãy vui vẻ lên, được chứ?

Câu hỏi: Tôi có một chút khó khăn khi cố gắng hiểu cái mà ngài gọi là sự sáng tạo. Ngài có thể đào sâu hơn một chút được không?

K: Tôi không có ý gì cả qua sự sáng tạo. Nó được đặt ra với tôi.

Thưa ngài, ai là người mà chúng ta đang hỏi? Ngài đang đặt câu hỏi nhà diễn giả, hoặc đang dò hỏi lời ông ta nói, hoặc ngài đang tự vấn chính mình? Chúng ta đang cùng nhau đặt vấn đề với toàn bộ vấn đề của sự sống, với sự sáng tạo của nó, với sự hủy diệt của nó, với những nguồn hoan lạc của nó. Chúng ta đang tìm hiểu cả sự sống này. Chúng ta nỗ lực tìm hiểu câu trả lời bên ngoài câu hỏi. Nhưng câu trả lời nằm trong câu hỏi, không xa rời nó. Điều đó tùy thuộc vào câu bạn hỏi như thế nào. Chúng ta đang tìm kiếm giải pháp cho vấn đề. Trí não chúng ta được huấn luyện để giải quyết vấn đề. Khi một đứa trẻ đến trường, nó phải giải nhiều phương trình toán học, vấn đề làm sao đọc và viết. Cho nên, trí não của chúng ta từ tuổi ấu thơ, chúng ta đã bị ước định để giải quyết vấn đề, và vì vậy chúng ta

không bao giờ hiểu thấu đáo chính vấn đề. Chúng ta muốn tìm giải pháp cho nó.

Nếu vậy, vấn đề này là gì? Vị thánh giả này bảo vấn đề là ở ý chí và tư tưởng. Ai là người trả lời câu hỏi đó? Hoặc sáng tạo là gì? Bạn có thể đọc hàng tá sách, lắng nghe các giáo sư, chuyên gia và sau đó thì ta có thật sự, hướng đến nội tâm sâu thẳm, để nắm bắt chân lý hay không? Chân lý là gì? Thực tại là gì? Con cọp là một thực tại.

Tư tưởng không tạo ra nó – Tạ ơn Chúa! Tư tưởng đã không sáng tạo thiên nhiên. Thực tại là cái chúng ta đang là, những gì mà chúng ta đã tự tạo nên chúng ta. Và chúng ta hiển nhiên không thể trực diện con người của chúng ta, và chuyển hoá, mang đến sự đột biến trong con người chúng ta – Thật sự, không bằng lời nói, không mang tính cách học thuyết. Và sau đó tự mình tìm hiểu sáng tạo là gì. Sáng tạo là gì? Tình thương là gì? Yếu tính của từ bi là gì? Trí thông minh là gì? Tự chính ta tìm hiểu, không chút vị kỷ bởi chúng ta là một phần của nhân loại, theo tính chất tâm lý, hướng nội, mặc dầu hướng ngoại. Bề ngoài có lẽ chúng ta khác nhau. Vì vậy, khi chúng ta thấu hiểu được vấn đề cho chúng ta, không qua sự chia sẻ

của các giáo sư, các bác sĩ tâm lý học, vân vân và vân vân, để

chúng ta có nhận thức rõ ràng về đời sống, và nghệ thuật sống, rồi thì chúng ta sẽ không đòi hỏi một ai phải khuyên bảo chúng ta nên phải làm gì. Hỏi: Thưa ngài, ngài dạy rằng chúng ta là một phần của nhân loại. Tôi khác với ngài, và tôi xin được chia sẻ với ngài rằng tôi không phải là ngài, và tôi muốn được chia sẻ với ngài rằng có sự

khác biệt giữa mỗi con người và phần còn lại của nhân loại, rằng tất cả chúng ta đều là những cá nhân. Ngài mãi ám chỉ rằng chúng ta nên là những cá nhân. Mìg sau đó ngài lại dạy rằng chúng ta là một phần của nhân loại. Chúng ta không phải. Tôi không phải là ngài, và tôi vui mừng vì điều đó.

K: Tôi có thể trả lời câu hỏi đó hay không? Vị thánh giả này nói rằng, tôi vui mừng tôi không phải là ngài, rằng ông ta khác với những

người khác. Thật sao? Chúng ta sẽ phải tìm hiểu, không nên bảo rằng, “Đúng thế, tôi khác với ngài.” Ngài có đau khổ không? Ngài xung đột hay không? Ngài có phiền não hay không? Ngài có tranh cãi với nhau không? Ngài có những đức tin, phải không? Thưa ngài, vô số kết luận, bao nỗi sợ hãi? Hãy tìm đến Ấn độ, hoặc Hy Lạp, hoặc bất cứ nơi nào trên thế giới, họ cũng đều sở hữu tính chất nội tâm chính xác như vậy. Họ cũng đau khổ. Có phải không, thưa ngài?

Người hỏi: Tôi không đau khổ khi ngài đau khổ.

K: Thưa ngài?

Người hỏi: TÔI không đau khổ khi ngài đau khổ.

K: Thưa ngài?

Người hỏi: Tôi không chết khi ngài chết. Tôi không cảm xúc khi ngài cảm xúc.

K: Tôi không chết khi ngài chết. Tôi không cảm xúc khi ngài cảm xúc. Nhưng vượt xa hơn đó nữa, sâu thẳm hơn đó một chút nữa.

Khi tôi chết, chết là gì? Xin ngài giải đáp. Tiến trình chết, mang tính sinh học, ta chết qua xác thân. Con người trên trái đất này đã chết hàng triệu người rồi. Khi ngài chết và tôi chết, điều đó có nghĩa gì?

Ai là người chết? Danh sắc, con người, phẩm chất, hình ảnh mà họ xây dựng quanh chính con người của họ? Cái gì chết? Làm ơn, thưa ngài, ta phải thấm nhập sâu vào hiện tượng này, không chỉ

bảo, “Tôi khác với ngài.” Và chỉ dừng ở đó. Dĩ nhiên, chúng tôi khác với ngài. Theo tính sinh học thì chúng ta khác nhau. Bạn cao. Tôi thấp, hoặc tôi đen hoặc bạn xanh. Dĩ nhiên có sự dị biệt. Bạn là một phụ nữ. Tôi là một người đàn ông. Nhưng bên trong, đi sâu vào trong, chúng ta là gì mà chúng ta quá đổi hãnh diện? Một chuỗi dài

ký ức là chúng ta, có phải là chúng ta hay không? Tưởng nhớ quá khứ. Chúng ta là một gói ký ức. Và để khám phá có một hiện tượng gì thánh thiện, sự thật chân thực vượt trên mọi từ ngữ, ấn tượng và phản ứng, nhất định phải sở hữu tính chất khảo sát, ngoài những thành kiến, ngoài mọi kết luận. Thưa ngài, muốn thấm nhập thật sâu vào những vấn đề đó một cách cẩn thận, ta phải, không phải chỉ dựa trên lời nói của ta. Bạn không thể hiểu được tất cả hiện tượng này –

Nó đòi hỏi sự khảo sát lớn lao dựa trên chúng ta, không phải chỉ

dựa trên quyết đoán – Tôi tin và điều đó đã đủ cho tôi. Chúng ta phải tìm hiểu ngay chính bản chất của đức tin, bản chất của kết luận, mọi tư tưởng của chúng ta.

Người hỏi: Ngài có thể cho một vài thí dụ cụ thể về sự sáng tạo theo quan điểm của ngài – một vài thí dụ, nếu có thể? Tôi, thí dụ, sẽ cho rằng, Einstein sáng tạo một cách nào đó. Ngài có thể đưa ra một vài thí dụ theo quan điểm của ngài.

K: Tôi không có quan điểm nào cả. Tôi sẽ không có quan điểm. Tôi thật sự có ý là như vậy. Không phải chỉ là một sự ứng đáp khôn khéo. Bởi vì tôi không phải là một người Ấn. Tôi không tin tất cả mọi điều đó – không tin – Tôi chối bỏ tất cả mọi điều đó. Không phải là do tôi rỗng tuếch, mê tín và tất cả những thứ lảm cẩm đó. Nhưng tôi cho là, hãy xem xét những gì đã xảy ra với con người của chúng ta.

Và mỗi một người đều sở hữu một quan điểm, và họ dính mắc trong quan điểm đó. Và vì vậy không ngừng phân chia, xung đột. Phát xuất từ sự xung đột đó, sáng tạo không thể tồn tại được.

Người hỏi: Ngài biểu thị rằng khi chúng ta trở nên rất yên lặng thì trí não sẽ có riêng giai điệu của nó. Ngài có thể chia sẻ về điều đó hay không?

K: Thưa ngài, ngài có bao giờ, nếu tôi có thể hỏi một cách tôn trọng rằng, ngài có bao giờ yên lặng qua chưa? Theo nghĩa đen, thật sự

tĩnh lặng, cả tâm lẫn thân. Trí não tuyệt đối tịnh tĩnh – Ngài đã thử

qua chưa? Và vị thánh giả này hỏi... Đúng vậy, thưa ngài. Ngài đang hỏi gì vậy?

Người hỏi: Tôi muốn hiểu rõ ràng ám chỉ ngài đưa ra về nhịp điệu mà trí não biểu thị.

K: Trí não là một bắp thịt, đúng không? Một bắp thịt phi thường, với khả năng vô biên, vô tận. Bạn có thể thấy được những gì mà những con người như chúng ta đã sản xuất. Nhưng khi trí não yên lặng theo ý nghĩa tâm lý, thâm tâm, không đo lường – Tôi sẽ không đi sâu vào đề tài này. Không đo lường. Có nghĩa là trí não không so sánh nên không có gì thêm. Bạn hiểu chứ? Có lẽ tôi nên đặt câu hỏi khác đi? Hoặc nhấn mạnh một điều gì. Cái bây giờ, thực tại, dung chứa quá khứ và tương lai. Tương lai là quá khứ. Tương lai là cái chúng ta đang là, đúng không? Quá hiển nhiên. Tôi ham muốn quyền lực, địa vị, danh vọng, năng nổ. Tôi là cá đó, bây giờ. Tương lai là vốn là một ngày mai, hoặc một ngàn cái ngày mai, vốn là cái tôi hiện tại. Nếu không có sự thay đổi cấp tiến trong hiện tại thì tương lai là cái tôi đang hiện là, Đúng chứ? Tôi thắc mắc không biết bạn có hiểu không. Sự chết cũng như vậy – Tôi sẽ không đi vào vấn đề

này.

Người hỏi: Thưa ngài. Ngài chia sẻ nhiều điều rất thật hôm nay, thí dụ như sự giới hạn của tư tưởng con người, và về sự quan trọng của tình thương. Nhưng tôi có một chút thất vọng là ngài vẫn chưa chia sẻ cho chúng tôi những giải đáp chân thực đến các vấn đề này.

K: Thưa ngài, tôi đã giải đáp.

Người hỏi: Câu trả lời đã được giải đáp bởi Thượng Đế toàn năng, Đấng Sáng Tạo duy nhất. Ngài đã gọi Đức Chúa Giê Su đến thế

gian này, đã biểu thị cho chúng ta biết tình thương là gì qua sự chết trên thập tự giá vì chúng ta. Và ngài tức là tình thương, và ngài là

nhân cách hóa của tình thương, và nếu không biết ngài, bạn không thể nhận biết tình thương.

K: Thưa ngài, tôi không muốn biết Thượng Đế là gì. Tôi không muốn biết. Ý của ngài là gì qua sự nhận biết? Sự nhận biết ám chỉ

sự tưởng nhớ. Sáng nay, chúng ta gặp nhau, bạn thấy nhà diễn giả, nhân diện của ông, bạn nhớ nhân diện đó. Có lẽ bạn không nhớ

được. Và sự tưởng nhớ này là hình ảnh bạn đã xây dựng về người đó. Nhưng người này, có lẽ hoàn toàn không có thật với hình ảnh mà bạn đã xây dựng về ông ta. Thật quá hiển nhiên. Chúng ta đã xây dựng cái hiện tượng phi thường mà chúng ta gọi là Thượng Đế.

Mỗi một nền văn minh, quá khứ, hiện tại và tương lai, có riêng ý tưởng của họ Thượng Đế là gì. Tôi tin là ở Ấn độ có 300,000 vị

thánh, và trong thế giới Công giáo thì chỉ có một Thượng Đế. Bạn có thể vui đùa với 300,000 vị thánh đó – chọn lựa bất kỳ vị thánh nào bạn thấy thích và vui đùa. Xin làm ơn, tôi rất nghiêm trang. Xem có vẻ quái dị nhưng đây là một sự thật. Và khi nội tâm không còn nỗi sợ hãi – Bạn thấu hiểu – cái chết – sự bất ổn, không còn sợ hãi bất kỳ cái gì nữa, về mặt tâm lý lẫn sinh học, sau đó là sự tự do. Bạn có hiểu không? Trong sự tự do đó là yếu tính năng lượng, và năng lượng đó có thể được xưng tụng bằng nhiều tên gọi khác nhau, không ai thêm để ý.

Người hỏi: Ngài dạy, “Hãy yên lặng và nhận biết ta là Thượng Đế”, và Đức Chúa Giê Su cũng dạy rằng, “Nếu ông duy trì mười điều răn của ta, ông sẽ nhận biết chân lý và chân lý sẽ khiến ông được tự do.”

K: Tôi không hiểu câu hỏi của ngài.

Người hỏi: Câu hỏi là, làm sao ngài có thể có được sự tự do mà không nhận biết Đức Chúa Giê Su.

K: Tôi không hiểu câu hỏi của ngài, thưa ngài.

Người hỏi: Câu hỏi của tôi là, làm thế nào ông có được tự do mà không biết đến Giê-su Kitô?

J. Krishnamurti: Tôi không hiểu câu hỏi của ngài.

Người hỏi: Giê-su Kitô nói, “Ta là Đường đi, Chân lý và Sự sống”, Giê-su Ki-tô là con đường duy nhất, chân lý duy nhất, và sự sống duy nhất. Không có Giê-su Ki-tô thì không có chân lý và sự sống, và đó là con đường duy nhất.

Krishnamurti: Thưa ngài, xin thứ lỗi cho tôi. 2000 ngàn năm qua, câu tuyên bố này, theo Kinh thánh, được ghi lại bởi những người môn đồ

sáu mươi năm sau đó hay hơn. Lời tuyên bố đó đã tồn tại lâu dài trước đó nữa – mỗi lời tiên tri, mỗi đạo sư, từ những ngày xa xưa nhất đều đã trình bày điều này. Nhưng lời tuyên bố đó có làm an ổn gì cho cuộc sống hằng ngày của chúng ta? Tất cả những sự bày tỏ

trong các sách tôn giáo – có một vấn đề rất phức tạp trong sự việc này. Những ai sống với kinh sách – ở đây, ngài sống với Kinh thánh, và thế giới Hồi giáo với kinh Koran, còn thế giới của người Ấn-độ và Trung Quốc nữa, có cả ngàn quyển sách, hoặc nửa tá sách thôi cũng đủ tốt. Nên, với những kẻ chỉ nương cậy vào có một quyển sách thôi, sẽ trở nên giáo điều, võ đoán khủng khiếp. Nếu ngài có theo dõi sự việc này một cách cẩn thận, những người được cho là dị

giáo đã bị hỏa thiêu trong quá khứ. Và những kẻ nào lệ thuộc vào Marx, Lenin, thì ngài có thể thấy chuyện gì đang xảy ra ở đó. Nếu ngài có một ít quyển sách, những sách tôn giáo, chúng không quá giáo điều độc đoán. Thí dụ ở Ấn-độ, ngài có thể là một người tốt mà không cần phải tin tưởng vào thượng-đế, không cần thực hành những nghi thức tôn giáo, và những nghi thức trở thành một hình thức giải trí, tùy tiện, tôn giáo hoặc gì khác.

Vì vậy, thưa các ngài, nếu ta quá giáo điều, võ đoán, ngoan cố với những kết luận của ta, chính điều đó đang tạo nên quá nhiều nhiễu loạn và kinh hoàng trên thế giới này. Người Nga-sô sẽ không nhường một phân đối với điều họ tin tưởng, ý thức hệ của họ; những người được gọi là Ki-tô hữu (Christians) và những ai được gọi là dân chủ cũng sẽ chẳng nhường một phân. Do đó có chiến tranh. Và vì vậy, xin làm ơn hiểu cho, chúng tôi không có đang tuyên bố bất cứ điều gì, chúng tôi chỉ đang quan sát và vận hành, không bất động. Cho nên, ta cần phải có sức sống và năng lực trội bật. Bởi chúng ta lãng phí năng lực của mình vào toàn bộ những chuyện vô lý, ngớ ngẩn đó. Như thế đó đủ rồi chứ, thưa ngài?

Người hỏi: Khi tôi lắng nghe, tôi nghĩ rằng tư tưởng của chúng ta và kiến thức của chúng ta có thể mang chúng ta đến then chốt của vấn đề, mang chúng ta đến đầu mối của vấn đề. Và điều mà tôi muốn hỏi ngài, thưa ngài, là mặc dầu ngài xem nó là sự sáng tạo khi chúng ta đang đứng ở đầu mối của vấn đề, có thể ly cách chúng ta tất cả mọi kiến thức của chúng ta, và tất cả quá khứ của chúng ta đã đưa chúng ta đến vấn đề, nên xa lìa tất cả hay sao?

K: Không, thưa ngài, chúng ta không thể gạt đi tất cả mọi kiến thức của chúng ta. Ngài chắc chắn phải có kiến thức để đi từ đây đến nhà của ngài. Ngài nhất định phải sở hữu kiến thức để viết một bức thư.

Ngài nhất định phải có kiến thức để nói được Anh ngữ, hoặc Pháp ngữ, hoặc Ý ngữ, hoặc Nga ngữ. Kiến thức là một nhu cầu, nếu không thì chúng ta đã không ngồi ở đây.

Người hỏi: Nói một cách khác, chúng ta sẽ không nhận thức vấn đề trừ phi chúng ta có kiến thức.

K: Kiến thức là một nhu cầu ở một lãnh vực nhất định nào đó, và tôi xem xét kỹ lưỡng là kiến thức, kiến thức có tính cách tâm lý có cần thiết hay chẳng? Kiến thức có tính chất tâm lý – Bạn hiểu những gì ám chỉ - Bản ngã là yếu tính của kiến thức, được tích tập qua nhiều kinh nghiệm khác nhau, những sự ngẫu nhiên, vân vân và vân vân.

Tất cả mọi thứ kiến thức đó, kiến thức mang tính cách tâm lý, do vậy mà không cần thiết. Ta có thể hiện hữu trong trạng thái tự do khi ngài đặt kiến thức theo đúng vị trí của nó. Theo tính cách tâm lý, không có sự ghi chú các phản ứng. Thí dụ ngài sỉ nhục tôi, tại sao tôi phải ghi chú nó. Tại sao trí não phải ghi chú sự sỉ nhục đó, hoặc ngài khen ngợi tôi, tại sao ngài ghi chú nó? Tiến trình ghi chú này tạo ra bản ngã, cái tôi, và vì thế mà có sự phân biệt.

Người hỏi: Nếu thế, câu hỏi của tôi là: Có phải sự sáng tạo là để nhận thức vấn đề, có tất cả mọi kiến thức để mang ngài đến vị trí của ngài, để có thể bước một bước khác hơn. Không bị ràng buộc bởi cái bạn biết, nhưng để có thể rời bỏ nó?

K: Đúng thế, thưa ngài, là tất cả mọi điều này.

Người hỏi: Ngài là sự ghi chú thông tin.

K: Có thể nào thoát khỏi tất cả mọi điều đó. Nếu vậy thì đó là chân sáng tạo. Đó là những gì mà ngài chia sẻ.

Người hỏi: Cảm ơn ngài.

K: Như vậy đã đủ chứ, thưa ngài?

Raju: Cảm ơn ngài rất nhiều.

(Los Alamos, 1984)

Trung Tâm Thí Nghiệm Quốc Gia

Buổi Hội Thảo Chuyên Đề Lần Thứ Hai

21st, Tháng 3, 1984

SÁNG TẠO TRONG KHOA HỌC SÁNG TẠO PHÁT XUẤT TỪ

THIỀN

K: Ở đây có mười lăm câu hỏi – câu hỏi nào nên đọc trước? Chúng ta có nên đọc câu hỏi đầu tiên hay không? “Thiền là gì và nó liên hệ với sự sáng tạo như thế nào?” Chúng ta có thể trả lời câu hỏi đầu tiên này hay không?

Thiền là một công việc cực kỳ phức tạp. Đây là cuộc đối thoại giữa chúng ta. Tôi cho là nó là một việc vô cùng phức tạp. Thuật ngữ

thiền ám chỉ cả trong Phạn ngữ và Anh ngữ, không chỉ trí não tập trung trên một chủ đề nào đó, nhưng nó cũng ám chỉ đến sự chú tâm lớn lao. Chủ yếu thiền có nghĩa là, theo Phạn ngữ, để đo lường.

Cũng trong ngữ pháp Anh ngữ, theo tôi biết thì cũng là để đo lường.

Toàn bộ vấn đề là làm sao thu hút trong nó, để đo lường: Tôi là cái này. Tôi sẽ là cái đó. Tôi tham lam, nhưng dnfdnx tôi sẽ vô tham, vốn là một hình thức đo lường. Hy Lạp, Hy Lạp cổ đại – Bạn biết tất cả về điều đó. Tôi không cần phải đi vào đề tài này – là những người khởi đầu sự đo lường này. Thiếu sự đo lường thì sẽ không có kỹ

thuật. Và người Châu Á, đặc biệt là Ấn độ, cho rằng sự đau lòng là ảo tưởng. Đo lường có nghĩa là sự giới hạn. Tôi đang tự dịch. Họ

không nói chính xác như vậy. Họ dịch khác. Cho nên, sự đo lường có nghĩa là sự so sánh, so sánh một cái gì, cái nên là, lý tưởng, sự

thật, sự thật đang trở thành lý tưởng. Tất cả cái đó đều ngụ ý về thiền.

Và thiền cũng ngụ ý là thiền nhân và thiền. Nếu có bất kỳ sự khó khăn nào hiểu được lời tôi nói thì xin hãy làm ơn hỏi tôi, bởi vì đây là một hiện tượng vô cùng pcsptj. Đặc biệt với một số Đạo sư Ấn độ đã mang thế giới này đến Hoa Kỳ và đã kiếm được khá nhiều tiền. Họ

là những triệu phú. Tôi có gặp họ qua. Họ là những bản thể đáng kinh hãi. Họ đều chạy đuổi theo tiền bạc. Cho nên, để hiểu thiền, bạn phải tìm hiểu trước tiên không chỉ ở sự đo lường, nhưng liên tục trên tiến trình để trở thành một cái gì, ở phương diện tâm lý. Con người bạo động, và lý tưởng đạt đến trạng thái bất bạo động, là sự trở thành.

Người hỏi: Ngài có sắp đặt mục tiêu cho thiền hay không?

K: Tôi bảo là cái ám chỉ trong toàn bộ cấu trúc và bản chất của thiền. Không phải là thiền như thế nào nhưng thiền là gì, thay vì

như thế nào. Tôi hy vọng là tôi giảng thuyết rõ ràng. Và cũng có một vấn đề liên hệ nữa là: Ai là người đang thiền? Và hầu như mọi hệ

thống thiền, dù là người Nhật, người Ấn, vân vân và vân vân, Mật Tông, luôn là người điều khiển và bị điều khiển, đúng chứ? Chúng ta đồng ý nhau chứ? CÓ một người điều khiển đang điều khiển tư

tưởng., đang lắng đọng tư tưởng, đang uốn nắn tư tưởng theo chiều hướng chủ định. Cho nên, có người điều khiển và sự điều khiển. Ai là người điều khiển? Xin làm ơn, tắt cả đèn ngụ ý trong thiền, không phải chỉ kiềm chế tư tưởng của ta như sự hiểu biết thông thường về

thiền, dù là Thiền định, hoặc là các hình thức thiền phức tạp nhất tại ở Ấn độ, và những nơi khác. Luôn có kẻ chủ định, thực thể đang điều khiển tư tưởng. Vì vậy theo phương diện tâm lý, họ đã phân khai kẻ tư tưởng và sự tư tưởng. Người tư tưởng đã tách biệt chính mình toàn bộ hoạt động của tư tưởng, và do vậy thiền được ám chỉ

là phải kiềm chế tư tưởng, để tư tưởng có thể yên lặng. Đó là tinh yếu của thiền, mang lại một trạng thái trí não – Tôi sẽ không dùng trí não trong phút chốc – khiến trí não yên lặng. Tôi sẽ giải thích sâu hơn một chút nữa.

Vì vậy mà sự phân chia giữa người điều khiển và bị điều khiển, đúng chứ? Ai là người điều khiển. Hiếm người đặt câu hỏi này. Tất cả đều ham thích thiền., hy vọng đã đạt đến kinh nghiệm nào đó –

rực sáng, giác ngộ và tính yên lặng của trí não, tâm an lạc vân vân và vân vân. Nhưng rất ít người tìm hiểu: Ai là người điều khiển?

Chúng ta có thể tiếp tục với điều đó hay không? Người điều khiển cũng là tư tưởng. Người điều khiển là quá khứ, là một thực thể, hoặc sự chuyển động của thời gian như quá khứ và sự đo lường. Vì vậy mà có quá khứ là kẻ tư tưởng, riêng rẽ với tư tưởng, và kẻ tư

tưởng này nỗ lực điều khiển tư tưởng. Con người đã sáng tạo thánh thần – Xin lỗi. Tôi hy vọng là ngài không phiền lòng. Ngài sẽ không bị sốc nếu tôi đi vào vấn đề này chứ?

Người hỏi: Không. Xin ngài cứ tiếp tục.

K: Con người, phát xuất từ nỗi sợ hãi của họ, phát minh Thượng Đế.

Và họ nỗ lực để đến với Thượng Đế, vốn là nguyên lý tối hậu, ở Ấn

được gọi là Đại Ngã, nguyên lý tối hậu. Thiền là đạt đến sự tối hậu đó. Vì vậy, thiền thật sự cực kỳ phức tạp, không chỉ đơn giản thiền hai mươi phút vào buổi sáng, hai mươi phút vào buổi trưa, và hai mươi phút vào buổi chiều – như chỉ là một giấc ngủ trưa. Như vậy không phải là thiền. Nếu ta muốn khảo sát thiền, ta phải hỏi, “Tại sao ta thiền?” Ta ý thức trí não ta luôn huyền thuyên, luôn dự tính, kế

hoạch – Nó sẽ làm gì. Nó phải thành tựu cái gì. Quá khứ tự nó tác động hiện tại, không ngừng huyền thuyên đông dài, dù là huyền thuyên có tính cách khoa học – Xin lỗi! – hoặc huyền thuyên về đời sống bình thường mỗi ngày, như một người nội trợ đang huyền thuyên không dứt không điều này thì điều kia. Vì vậy, trí não không ngừng chuyển động. Ý tưởng thiền để giúp tâm trí yên lặng, tịnh tĩnh, hoàn toàn tập trung – hoặc một hiện tượng gì đó thiêng liêng.

Đó là ý định của người thật sự đi sâu vào vấn đề này. Tôi đã từng thuyết giảng vấn đề này sáu mươi năm qua hoặc hơn. Tôi đã bàn luận vấn đề này với các học giả Thiền, với các bậc tổ sư, với tín đồ

Ấn Giáo và Mật Tông, và với tất cả những tín đồ khác. Tôi hy vọng là ngài không phiền sự dung tục này, đúng không, thưa ngài?

Và tôi bác bỏ tất cả mọi loại thiền đó bởi vì ý tưởng thiền của họ là đạt đến cứu cánh. Cứu cánh hoàn toàn bị điều khiển bởi tâm trí để

không có sự vận hành của tư tưởng. Bởi vì khi tâm trí tĩnh lặng, cố ý kỷ luật, cố ý tìm kiếm, đó không phải là sự yên lặng. Giống như đang thành tựu một cái gì, một hoạt động ham muốn. Tôi không biết bạn có hiểu được tất cả điều này hay không. Tôi có nên tiếp tục chẳng?

Ta cũng nên quán xét, nếu ta thích thú với tất cả vấn đề này. Ham muốn là gì? Không chế ngự ham muốn, như các tu sĩ và hành giả

Ấn đã hành động như vậy, chế ngự ham muốn, hay được đồng hóa sự ham muốn với một cái gì cao siêu hơn – nguyên lý cao siêu hơn, hình tượng cao siêu hơn, nếu bạn là một tín hữu Ki tô với Đức Chúa Giê Su, vân vân và vân vân. Ta nên hiểu rằng ta ta muốn tìm hiểu thiền là gì, ta phải tra xét ham muốn. Được chứ, thưa ngài?

Người hỏi: Ham muốn có tương tự ý chí hay không?

K: Chúng ta sẽ bàn tiếp vấn đề này trong một phút. Ham muốn là gì?

Tại sao, con người, nhân loại, một con người, bị khống chế bởi ham muốn – ham muốn được giàu có. Ham muốn được trở thành – Bạn biết nhiều hình thức ham muốn. Chúng ta là những kẻ nô lệ của sự

ham muốn, vốn là một phản ứng. Vậy ham muốn là gì? Đây là một phần của thiền. Bạn hiểu không? Đây là những gì mà tôi đang chia sẻ về thiền. Đúng vậy, trừ phi ta hiểu được sự chuyển động của thời gian – Được chứ, tôi có thể chia sẻ thêm tất cả điều này hay không?

Ngài có hứng thú với tất cả vấn đề này không? Tôi có thể tiếp tục hay không?

Người hỏi: Vâng, xin ngài làm ơn.

K: Một điều vui khi chúng ta bắt đầu bàn thảo về nó. Nhưng nếu nó chỉ là sự kích thích tri thức thì nó chẳng mang giá trị gì. Vì vậy, chính sự tìm hiểu thiền là gì là một phần của thiền. Cho nên, chúng ta hãy cùng nhau tìm hiểu thiền là gì, ham muốn là gì. Ham muốn là một tri giác, nổi kết, cảm xúc, đúng chứ? Tiến trình thấy biết một cái gì, một phụ nữ hoặc một ngôi nhà, hoặc một khu vườn, hoặc là một họa phẩm dễ yêu. Tiến trình thấy biết, tiếp xúc với nó, xúc chạm nó, phát sanh cảm thọ, nếu vậy thì cái gì chiếm hữu? Ngài hiểu chứ? Thấy biết, xúc chạm, liên hệ. Đó là những gì đang biến hiện. Khi bạn bước vào một cửa tiệm, bạn thấy một chiếc áo sơ mi và bạn muốn mua. Bạn thấy nó, chạm vào nó, cảm giác nó, và cảm xúc, rồi sau đó thì cái gì tiếp tới? Đó là chỗ quan trọng. Tư tưởng đưa đến cảm xúc, vốn là, “Tôi nhìn chiếc áo sơ mi đó như thế nào?” Ngài hiểu chứ? Nếu vậy thì tiến trình thấy đó, tiếp xúc, cảm xúc, sau đó thì tư

tưởng sử dụng cảm xúc như là một phương tiện tự thoả mãn. Đúng không, thưa ngài? Nếu vậy thì có một chỗ đứt quãng, một khoảng cách giữa cảm xúc, vốn tự nhiên, lành mạnh – trừ phi ta bị tê liệt, dĩ

nhiên rồi – giữa cảm xúc và ý tưởng đang đến và sử dụng nó như là một phương tiện tự thoả mãn. Tôi chia sẻ có rõ ràng hay không?

Người hỏi: Sự thoả mãn là một ham muốn được chiếm hữu?

K: Ham muốn được chiếm hữu nó. Tôi sẽ quan sát nó như thế nào.

Người hỏi: Theo mối tương quan với chính bản thân tôi.

K: Tư tưởng tạo nên hình ảnh của bạn trong chiếc áo sơ mi đó. Đó là ham muốn và cường độ của ham muốn đó là ý chí. Tôi nhất định phải sở hữu cái đó.

Người hỏi: Như vậy ý chí là nhận thức thật có hoặc là sự thực hiện ham muốn.

K: Ham muốn, đúng thế, thưa ngài. Đây là một cuộc đối thoại. Đó không phải là vấn đề đang chấp nhận một cái gì.

Người hỏi: Ngài có phiền lòng khi chúng ta phát biểu hay không?

K: Không. Nếu điều này rõ ràng, dù có thể duy trì một khoảng cách rặng, như nó đã là, giữa cảm xúc, vốn lạnh mạnh, bình thường, và tư tưởng tạo nên hình ảnh của bạn trong một chiếc xe, hình ảnh bạn trong chiếc áo sơ mi đó. Tiến trình xây dựng hình ảnh là bước đầu của ham muốn. Tôi thắc mắc không biết tôi có nói rõ ràng hay không.

Như vậy, đó là một phần của thiền – Để hiểu bản chất của sự ham muốn, đừng bao giờ kiềm chế nó. Tôi không biết là bạn hiểu kỷ luật mà hiện tượng này đòi hỏi – Kỷ luật không theo nghĩa phù hợp nhưng kỷ luật trí tuệ, kỷ luật học hỏi.

Người hỏi: Ngài không dập tắt ham muốn qua cách quán xét nó nhiều hơn?

K: Hãy đề phòng toàn bộ tiến trình vận hành của ham muốn. Ham muốn nảy sinh như thế nào, và tiếp tục như vậy.

Người hỏi: Ngài cũng chia sẻ rằng để biết nó thật kỹ để ngài có thể áp đặt một khoảng cách và bước kế tiếp không nhất thiết phải thực hành. Chấm dứt bước thực hành.

K: Nếu ngài tu tập thật sự như khi chúng ta đang nói về nó. Nếu ngài tu tập thật sự thì ngài sẽ thấy những gì đang diễn tiến, vốn là, xúc, thọ, tưởng, hành, và đáp ứng ham muốn đó với tất cả mọi rắc rối của nó, mọi xung đột của nó, vân vân và vân vân. Vì vậy chỗ cách khoảng giữa thọ và tưởng tạo tác hình ảnh, đó là sự vắng lặng. Tôi

không biết là ngài có hiểu hết tất cả tiến trình này hay không. Đừng đồng ý với tôi. Điều đó độc hại.

Người hỏi: Ngài khiến thiền có vẻ như là một hiện tượng và tôi nghĩ chúng ta thường nghĩ đến thiền, thành tựu một tâm trí vắng lặng, là một hiện tượng tĩnh.

K: Ngài có thể dùng thuốc để yên lặng tâm trí. Ngài có thể tập trung

– Tôi sẽ không đi sâu vào vấn đề này. Ngài có thể làm đủ mọi hình thức và mưu mẹo để yên lặng tâm trí, yên lặng trí não. Đây là một trí não đàn độn. Nhưng một trí não thấu suốt được mọi ẩn ý và những phức tạp của thiền, trí não trở thành mọi công cụ phi thường.

Người hỏi: Nếu vậy một tâm trí yên lặng không phải là một tâm trí trống rỗng?

K: Thưa ngài, trống rỗng. Để sở hữu một tâm trí trống rỗng có nghĩa là, đầy năng lực. Trống rỗng là năng lực. Thưa ngài, chúng ta phải đi từng bước một – Nếu ngài không phiền, thưa ngài.

Người hỏi: Một tâm trí yên lặng đang tiếp nhận mọi sự, đang tiếp nhận cảm xúc từ ngoại cảnh, nhưng nó không đang thao tác các hiện tượng này hay sao?

K: Nếu vậy, nó cần phải thấu suốt thời gian, không phải thời gian khoa học theo một chuỗi vận hành. Thời gian là gì, không như là một đề tài đặc biệt đã được nghiên cứu bởi các nhà khoa học gia hoặc do những người khác, nhưng cái gì, trong sự sống thường ngày của chúng ta, thời gian? Bởi vì trừ phi chúng ta đặt nền tảng

vững chắc, tĩnh lặng, trong đời sống thường ngày của chúng ta, thì thưa ngài trở thành một hình thức đối trá viển vông.

Vì vậy, ta nhất định phải hiểu biết ham muốn. Đây là tiến trình hiểu biết sự ham muốn. Và cũng là sự hiểu biết thời gian. Thời gian là gì?

Người hỏi: Một phương tiện trở thành. Có phải thời gian chỉ là một phương tiện để trở thành một cái gì?

K: Thời gian không chỉ để trở thành một cái gì. Tôi là cái này. Hãy cho tôi thời gian và tôi sẽ trở thành cái đó. Tôi bạo động. Hãy cho tôi thời gian, không gian, khoảng cách, để tôi sẽ trở nên một con người bất bạo động. Đó là một phần của thời gian. Và thời gian trong đời sống của chúng ta là sự tích lũy kiến thức rộng lớn. Đúng không?

Thời gian cũng là tương lai. Nếu vậy thì thời gian – Tôi không phải là một nhà chuyên gia. Làm ơn tha thứ cho tôi nếu tôi không phải.

Người hỏi: Thời gian có phải là sự nhận thức nhân và quả hay không?

K: Nơi nào có nhân thì quả cũng có thể đoạn trừ. Nếu vậy thì nguồn gốc của thời gian là cái gì – Thời gian như là một con người, không phải tôi đã là, tôi là, tôi sẽ là? Thời gian cũng là sự vận hành để

thành tựu sự tối hậu. Tôi có một cuộc đời, bao nhiêu người Châu Á

tin là, tôi có một kiếp sống và nếu tôi chết đi, tôi chắc chắn có được một kiếp sống khác. Nó được gọi là tái sinh, để tôi có thể trở nên tốt hơn, và tốt hơn. Kiếp này cho đến kiếp sau, cho đến khi tôi cuối cùng tôi cũng thành tựu được nguyên lý cao tột nhất, Thượng Đế

hoặc bất kỳ tên gọi gì mà ngài muốn gọi nó. Đó là cũng là một phần của thời gian. Tôi là cái này, nhưng tôi sẽ là cái đó. Tiến trình trở

thành đó có phải là một dối trá? Ngài hiểu không, thưa ngài, theo phương diện tâm lý.

Người hỏi: Tôi không hiểu – Tiến trình trở thành là một sự dối trá?

K: Đúng vậy. Một ảo tưởng. Nếu ngài thích, ngài có thể dùng từ nào tốt hơn.

Người hỏi: Tôi phải học hỏi nhiều hơn mới có thể hiểu hết được.

K: Đúng vậy, thưa ngài. Đó là một phần của thiền. Thiền là một hiện tượng phi thường nếu ngài thấu suốt nó.

Người hỏi: Xem ra rất hiển nhiên. Chúng ta thấy chúng ta thay đổi, nên làm sao ngài có thể bảo rằng sự đang trở thành đó là một ảo tưởng?

K: Tôi tham lam. Thí dụ là tôi tham lam, và truyền thống của tôi, tôn giáo, trí thông minh bảo rằng, hãy giảm thiểu hiện tượng đó. Đừng tham lam không ngừng, một sự khờ dại. Nếu vậy thì chuyện gì xảy ra? Tôi là, nhưng tôi sẽ là. Ngài hiểu không? Tôi bạo động. Tôi sẽ

bất bạo động. Đó là hiện hành trong thời gian. Và trong sự hiện hành đó, tôi vẫn bạo động. Tôi không biết là ngài hiểu được không.

Đây là cuộc đối thoại giữa chúng ta, thưa ngài.

Người hỏi: Chúng ta không thể thay đổi.

K: Hãy lắng nghe những gì tôi chia sẻ trước. Tôi bạo động. và truyền thống của tôi, và tất cả mọi người quanh tôi, môi trường, khuyến khích tôi, các Thánh Điển, vân vân và vân vân, xã hội khuyến khích tôi, tôi nhất định phải bất bạo động. Nhưng tôi bạo động. Nếu vậy thì chuyện gì diễn ra? Có sự xung đột giữa cái là và cái nên là.

Người hỏi: Tôi có thể hiểu được ý ngài.

Người hỏi: Điều đó có nghĩa là nếu tôi bạo động và tôi muốn thay đổi, tiến trình vận hành đến sự bất bạo động là tôi đang bạo động.

K: Không chút thay đổi nào cả.

Người hỏi: Ý của ngài là...

K: Ngài hỏi nhanh quá! Hãy chậm chậm đi vào nó.

Người hỏi: Xem ra, d so với tôi thì có lẽ có mức độ thay đổi. Nhưng ngài bảo là không chút thay đổi nào. Đối với tôi thì đó là sự chối bỏ khả năng tỷ lệ thay đổi.

K: Hãy cho tôi một cơ hội, chỉ một phút. Tôi bạo động. Con người bạo động – Đó là một dữ kiện lịch sử. Sau mười ngàn năm, hoặc năm mươi ngàn năm, chúng ta vẫn là những con người bạo động, bắt nguồn từ súc vật, tiếp diễn như vậy. Sự thật là tôi bạo động. Đó là một sự thật. Bất bạo động không phải là một sự thật, đúng chứ?

Nó chỉ là một lý tưởng, của một cái gì. Nó không là. Nhưng khi tôi theo đuổi cái giả thì nó tạo ra nhiều vấn đề hơn. Vì vậy mà có sự

xung đột giữa thật và giả. Điều hệ trọng là ly thoát bạo động, không thành tựu sự bất bạo động. Tôi không biết ngài có thấy điều đó hay không. Khi tôi nỗ lực thành tựu bất bạo động thì tôi đang gieo trồng hạt giống bạo động trong mọi thời gian cho đến khi tôi đạt đến nó.

Cái tôi gọi là sự dối trá, một ảo tưởng, một ảo giác, đúng không? Tôi không biết ngài có hiểu không?

Người hỏi: Tôi không thấy sự khác nhau giữa sự dứt bỏ bạo động và bất bạo động.

K: Để thành tựu bất bạo động là dối trá, tôi nói. Vậy vấn đề của tôi –

vấn đề có nghĩa là một cái gì ném vào bạn, theo ngữ nghĩa, một cái gì ném vào bạn. Đây là một vấn đề mà tôi muốn giải quyết, bạo động. Bạo động là gì? Không chỉ là sự tổn thương thân xác, gây thương tổn cho một người nào, mà cũng là để giận dữ, để hận thù, đúng chứ? Bạo động cũng là một sự tuân thủ. Đúng thế, thưa ngài.

Hãy lắng nghe. Bạo động cũng là sự tuân thủ. Và bạo động là nghe

bất chước. Tôi biết điều này đối kháng lại với tất cả mọi tư tưởng của ngài, nên tôi phải hiểu biết bạo động. tại sao bạo động? Bởi vì

tôi tuân thủ, bắt chước, sân hận, đố kỵ, và tôi ý thức toàn bộ cấu trúc của bạo động. Ý thức, và đặt hết chú tâm trên hiện tượng đó.

Khi ngài đặt hết sự chú tâm đến cái đó, nó như là một ngọn lửa

bùng cháy từ sự bạo động. Thưa ngài, như các nhà khoa học, ngài đặt hết chú tâm đến một cái gì, và ngài tìm câu giải đáp cho nó, đúng không? Chỉ là sự thiếu chính yếu tạo ra vấn đề. Tôi không biết ngài có hiểu hết hay không?

Người hỏi: Nếu tôi hoàn toàn chú tâm đến cảm xúc, tôi có thiêu đốt ham muốn hay không?

K: Đúng vậy, thưa ngài. Dĩ nhiên. Không thiêu đốt – Ngài thấy biết.

Nếu ngài đồng ý với điều đó, với logic của nó, thì tại sao chúng ta lại xem ham muốn đặc biệt quan trọng như vậy. Cả cộng đồng người Mỹ đều được chia sẻ là, “Hãy đáp ứng.” Đúng chứ? “Đừng kiềm chế.” Thật khủng khiếp. “Đừng kiềm chế. Hãy buông xả. Hãy làm những gì mà bạn muốn làm.” Và chúng ta đang tàn phá khủng khiếp thế giới này. Đó là một vấn đề khác nữa.

Khi hoàn toàn chú tâm, có nghĩa là đặt trọn vẹn năng lượng đến sự kiện bạo động, năng lượng đó xóa tan bạo động, toàn bộ, không phải chỉ một phần của nó. Ngài hiểu không? Đó cũng là thiền.

Người hỏi: Xem ra đối với tôi thì phải có một đối tượng khác. Chắc chắn ngài sẽ không ủng hộ chỉ mục tiêu của thiền là thành tựu bất bạo động? Ý của tôi là, điều đó phủ định. Ngài phải truy tìm một cái gì khác. Ngài có thể tìm cái gì khác? Xem ra đối với tôi rằng ngài đã bàn luận, hoặc đã nhắc nhở một mục tiêu: Thành tựu bất bạo động.

K: Tôi xem đó là một thí dụ, thưa ngài.

Người hỏi: Mặc dầu điều đó làm tôi bối rối. Nếu ngài hoàn toàn chú tâm đến bạo động để tìm đến sự bất bạo động...

K: Ah, tôi không hành động như thế. Tôi muốn thấu hiểu bản chất bạo động, như bạn muốn thấu hiểu bản chất của nguyên tử, ngài phải đặt hết chú tâm đến sự nổ tung này. Dĩ nhiên. Ngài phải nghiên cứu nó. Ngài thẩm nhập vào nó. Ngài đập vỡ nó ra. Einstein, Oppenheimer và tất cả các nhà khoa học gia khác.

Người hỏi: Tôi nghĩ là có một cái gì thật sự khiến tôi thắc mắc –

Toàn bộ ý niệm của sự đặt hoàn toàn sự chú tâm đến bất cứ cái gì, đối với tôi là một vấn đề gần như khó thể tưởng tượng được, và tôi sẽ không đồng ý là chúng ta phải đặt sự chú tâm của chúng ta...

K: Ý của ngài không thể nào tưởng tượng là như thế nào, thưa ngài?

Người hỏi: Tôi không biết ý của ngài.

K: Sự khác nhau giữa chú ý và không chú ý là gì? Nếu bạn kỷ luật theo một chiều hướng nào đó thì ngài sẽ đặt hết chú tâm đến cái đó.

Đây là một sự thật, một sự thật tự nhiên của con người. Nếu tôi thật sự hứng thú đến một cái gì thì tôi sẽ hết lòng chú tâm đến nó. Thời gian còn lại thì tôi không để ý.

Người hỏi: Ngài có thể chú tâm nhiều thứ khác nhau.

K: Thưa ngài, sự chú tâm là quan trọng – không phải là nhiều thứ khác nhau.

Người hỏi: Chú tâm đến chính mình thì có quan trọng hay không?

K: Dĩ nhiên.

Người hỏi: Thay vì cái mà ngài đang chú tâm đến?

K: Khoảnh khắc...

Người hỏi: Nhưng đó không phải là khái niệm của sự chú tâm trọn vẹn.

K: Đúng thế, thưa ngài. Chúng ta hãy hoàn toàn quên lãng thế giới này. Chú tâm có nghĩa là hoàn toàn. Và ta phải tự hiểu chính mình.

Đúng không, thưa ngài. Đây là sự trọng đại của thiền: Thời gian,

ham muốn, tất cả những gì mà tôi là. Tôi là gì? Nếu tôi không thấu hiểu chính mình, có lẽ tôi đang luôn tự gạt chính mình. Tôi biết có một người bạn, là một người Ấn, rất văn hoá, đã từng học tại Cambridge tại Anh Quốc, và có một địa vị tốt tại Ấn, và anh đã trở

thành một chánh án. Có một ngày, anh thức dậy và nói, “Tôi đã xét xử những người này. Sự thật là gì?” Và đây là một phần của truyền thống người Ấn, đặc biệt giữa các Bà La Môn, ly gia cắt ái, và tất cả

mọi thứ, tìm hiểu sự thật là gì qua thiền. Anh nói như vậy. Rồi anh tìm đến rừng sâu và tất cả những điều đó. Trong hai mươi lăm năm, anh đã tọa thiền để quán xét sự thật là gì. Cuối cùng, có một người mang anh đến tham dự một trong những buổi diễn thuyết của tôi và anh tìm gặp tôi sau đó. Anh thưa, “Đã hai mươi năm tôi đã tự lường gạt chính mình.” Ngài hiểu chứ, thưa ngài? Ngài hiểu? Hãy nghĩ đến dũng lực của người đàn ông này, vân vân và vân vân. Chúng tôi đã chia sẻ về thiền rất lâu.

Trừ phi tôi thấu hiểu chính mình. Bản ngã là gì, bản ngã, con người, nhân cách, đặc tánh, vân vân và vân vân. Có lẽ tôi tham thiền suốt cả cuộc đời mình và có lẽ đang tự dối gạt chính mình. Ngài hiểu chứ? Tôi có lẽ đang sống trong một chuỗi ảo giác vô tận, cho rằng đó là thật. Cho nên, tôi nhất định phải thấu suốt chính mình. Vì tôi có thể thấu hiểu chính mình, không tùy thuộc vào một vài bác sĩ tâm lý, Freud hay là tất cả - Tôi nhất định phải thấu suốt chính mình, không qua một người nào.

Người hỏi: Ngài có chắc chắn là ngài không đang tự dối mình?

K: Tôi có thể cho ngài thấy, thưa ngài. Tôi chắc chắn phải hiểu biết chính tôi, không tùy thuộc trên bất cứ triết lý nào, không tùy thuộc vào bất cứ khoa học gia nào, không tùy thuộc vào bất cứ nhà tâm lý học nào, vân vân và vân vân, không tùy thuộc trên bất cứ hệ thống nào. Tôi hiểu biết hệ thống, không phải chính bản thân tôi. Ngài có thấy sự khác biệt hay không? Bây giờ, làm sao tôi hiểu được chính mình mà không tự lừa dối chính mình, nếu không thì tôi đã sa vào một cuộc chơi sai lầm. Cuối cùng, tôi đang tự lường gạt chính mình.

Vì vậy, làm sao tôi học cách hiểu biết thật trọn vẹn để không còn

chiếc bóng của sự dối trá, không tự ảo tưởng. Tôi có thể tiếp tục hay không, thưa ngài? Đây là một cuộc đối thoại.

Người hỏi: Ngài làm gì với cảm xúc bên trong?

K: Cảm xúc là tư tưởng, phải không? Nếu tôi cảm xúc tôi nên ý thức cảm xúc. Hãy dừng lại đó phút chốc.

Người hỏi: Thưa ngài, chúng ta lại đặt sự chú tâm theo nghĩa tìm hiểu chính mình?

K: Không. Ngài nhanh quá! Tôi muốn hiểu bản thân tôi. Và tôi nhất định thấu hiểu chính tôi thật thông suốt để không còn một chút dối trá nào nữa, thuần khiết vô cùng và thành thật, đúng chứ? Nếu không thì thật chẳng ý nghĩa gì cả. Ngài có thể tuân thủ được hay không? Thành thật và trong sạch. Tôi ý thức là nhất định phải thành thật, trong sạch và đặc biệt là chủ nghĩa hoài nghi.

Trong thế giới của Tín Hữu Ki Tô, toàn bộ đức tin Công giáo dựa trên Thánh Kinh, Chúa Cứu Thế, vân vân và vân vân, và Công giáo không cho phép bất kỳ chút hoài nghi nào. Đúng không? Tín ngưỡng Công giáo – không bất cứ sự hoài nghi nào, chủ nghĩa hoài nghi nào. Nếu chủ nghĩa hiện thực tồn tại thì toàn bộ niềm tin phản tác dụng. Khi chúng tôi ở Ý, tôi biết có một người Ý – và tôi nghe Đức Giáo Hoàng bảo, ông đang thuyết giảng đề tài gì đó, “Quý vị

phải cần nhiều đức tin hơn” Người bạn của tôi đang ngồi gần tôi nói, “Xem kìa, đây là những gì mà họ đang làm, gieo trồng đức tin để hủy diệt bất kỳ mọi sự khảo sát nào.” Sự thành thật chân chánh, vốn rất khó, thừa ngài, và sự trong sạch cũng vậy.”

Người hỏi: Một định nghĩa đức tin khác của Công giáo là lòng tin, không phải chỉ là vấn đề hủy hoại sự thẩm tra nhưng mà là tin cậy.

K: Tin cậy ai? Ai là người ngài tin cậy? Ngài có tin cậy vợ ngài hay không? Ngài có tin cậy chồng của ngài hay không? Ngài có tin quốc

trưởng của ngài hay không? Tại sao ngài tin cậy? Ý của ngài là gì qua sự tin cậy? Nếu ngài có mối hoài nghi nào, ngài đòi hỏi, tra vấn.

Người hỏi: Ngài vừa có thể tin cậy mà vẫn thẩm trải ra tự tánh của Thượng Đế.

K: Thừa ngài, tin cậy có nghĩa là gì? Nếu tôi có vợ, tôi tin cậy cô bởi vì tôi yêu cô. Tôi biết cô sẽ không làm điều xấu với tôi, và tôi biết tôi cũng sẽ không làm điều gì xấu với cô bởi vì tôi yêu cô. Nơi nào có tình yêu thì nơi đó có sự tin cậy. Bạn không tin cậy qua sự tin cậy.

Nó có nghĩa là thương yêu. Làm ơn hãy quay trở lại.

Vì vậy, tôi phải tự biết chính mình. Nếu không hiểu biết chính mình thì bất cứ sự dối trá nào cũng có thể, đúng không thưa ngài? Ngài đồng ý với điều đó hay không? Thành thật, trong sạch, và chủ nghĩa hoài nghi, hoài nghi. Và sự hoài nghi đó nhất định phải được cột bằng dây – Ngài biết cương là gì, một con chó được buộc sợi xích.

Thỉnh thoảng dây buộc cổ cũng được tháo ra để nó có thể chạy rong. Nhưng nếu bạn cột cổ nó hoài thì nó sẽ thiếu sức sống, không còn là chó nữa. Chúng ta chắc chắn phải có phẩm tánh đó. Đúng chứ? Bây giờ làm sao tôi có thể hiểu biết chính mình?

Đây là một phần của thiền, chắc là ngài hiểu? Tôi hiểu biết tự thân của tôi qua mối tương quan giữa môi trường, với vợ tôi, với cha tôi,

tất cả điều đó. Trong mối tương quan của tôi, tôi thấy được mọi sự phản ứng của tôi. Ngài bắt kịp chứ? Tốt đẹp phải không? Ngài chấp nhận chứ? Bởi vì thiếu mối tương quan này thì tôi không tồn tại, tôi không thể tồn tại. Tôi có thể lẩn tránh vào đạo viện, nhưng tuy vậy tôi vẫn tương quan với quá khứ, với khái niệm mà Đức Chúa Giê Su dạy, vân vân và vân vân. Tôi luôn tương quan. Đúng không? Mối tương quan đó là tấm gương mà tôi thấy chính tôi là tôi, không phải là cái Tôi nên là, nhưng thật sự cái tôi đang là.

Người hỏi: Theo nghĩa phản ứng?

K: Tất cả mọi sự phản ứng của tôi, đòi hỏi tính quan sát phi thường.

Tôi thắc mắc là ngài có thể thực hành tất cả điều đó. Cho nên vì vậy mối tương quan là tấm gương mà tôi thấy tự thân tôi như cái Tôi đang là, quan trọng hơn là cái Tôi nên là, bởi vì cái tôi đang là có thể

chuyển hoá – không đã chuyển hoá. Thuật ngữ chuyển hoá có nghĩa là biến hiện từ hình tướng này qua hình tướng khác, nhưng mang lại một sự biến đổi. Tôi sẽ dùng thuật ngữ này. Đó là tấm gương. Tôi quan sát tấm gương đó qua mối quan hệ của tôi. Gương là mối quan hệ của tôi. Tôi thấy tôi tạo ra cái tưởng về mọi người trong mọi thời gian. Tôi tạo nên cái tưởng về vợ tôi, và cô cũng đang tạo ra cái tưởng về tôi, đúng không? Đó là sự thật. Vì vậy, mối quan hệ của chúng tôi là giữa hai cái tưởng này. Ngài có bực dọc khi tôi nói lên những điều này hay không? Vợ của ngài cũng có mặt ở đây phải không?

Người hỏi: Nếu ta đo lường bản thân của ta ngược lại với chiếc gương của xã hội – Có lẽ tôi sẽ không giảng giải như ngài đã giảng giải – Trọng tâm câu hỏi của tôi là, hiện tượng gì xảy ra với hình ảnh tự thân của ta nếu ta thay đổi xã hội?

K: Xin hãy dừng lại một chút, thưa ngài. Ai là người tạo ra xã hội?

Chúng ta đã tạo nên xã hội. Chúng ta năng nổ. Chúng ta bạo hành.

Chúng ta thmlm. Xã hội của chúng ta là của chúng ta. Xã hội không khác với tôi. Tôi không là một người cộng sản.

Người hỏi: Nếu tôi chuyển đổi từ một xã hội này qua một xã hội khác.

K: Cũng vẫn như vậy. Như tôi là một tín hữu Ki Tô và tôi trở thành một Phật tử. Cũng vẫn là sự hiện hành đó. Tôi thay đổi tên gọi nhưng Phật tử tri kiến hơn, vi tế hơn, vân vân và vân vân... hơn là tín hữu Ki Tô. Vì vậy, chuyển đổi từ một tôn giáo này, hoặc một trạng thái này qua trạng thái khác thì vẫn như vậy. Tôi đang thử trải ra. Tôi đang nói rằng, để hiểu biết chính mình, ta phải thấy biết mối tương quan của chúng ta với thiên nhiên, với cây cối, với môi trường thiên nhiên, thực tại của thiên nhiên, vẻ đẹp, chiều sâu và sự

lộng lẫy huy hoàng của thiên nhiên và kể cả xã hội. Tôi quan hệ với xã hội. Và tôi cho rằng tôi khác với xã hội. Tôi cho là chúng ta không khác – Chúng ta đã dựng lập nên xã hội này. Tư tưởng đã tạo dựng nên xã hội, văn hoá của một xã hội đặc thù nào đó – Chúng ta gây dựng xã hội này, đúng không? Đó là một sự thật. Chúng ta là hệ quả của tất cả điều đó. Hành động của chúng ta đã cấu tạo xã hội này.

Chúng ta tham lam. Chúng ta năng động, bạo hành. Chúng ta chiếm hữu, bất định, muốn an ổn, thân cũng như tâm. Vì vậy chúng ta đã sở hữu xã hội này, cũng hư hỏng đòi trụy như chúng ta – Xin lỗi. Có lẽ tất cả các vị đều không như vậy. Sản phẩm của chúng ta cũng như vậy. Trừ phi tôi, một phần tử của xã hội này, thay đổi một cách cấp tiến, mang tính cách tâm lý. Nếu không thì sẽ chẳng có thay đổi gì nơi xã hội. Đó là một sự thật. Các nhà Cộng sản - Nếu tôi có thể

dùng từ đó, nếu được? – Có một thời gian, tôi có nhiều người bạn là cộng sản, thật sự là người Cộng sản, không chỉ trên danh nghĩa!

Chúng ta thường bàn luận rất nhiều lần tại Ba Lê và những nơi chốn khác. Họ sẽ đi đến một quan điểm nào đó rồi cuối cùng nói, “Xin lỗi, Marx là giới hạn. Như các nhà trào lưu Chính thống ở quốc gia này

– Thánh Kinh là giới hạn của họ. Bạn không thể bàn luận với họ.

Chấm hết!

Chúng tôi đã bàn thảo về thiên. Trong thiên, cái gì là sự sáng tạo?

Câu hỏi được đặt ra. Trong mối tương giao, tôi thấy chính mình như

cái Tôi đang là. Và tôi cũng thấy sự vận hành thay đổi của cái Tôi đang là – Xin thấu hiểu điều này, có một chút phức tạp – Bất cứ sự

vận hành nào để thay đổi cái Tôi đang là vẫn cùng khuôn mẫu cấu trúc đó, đúng không?. Thí dụ như tôi tham lam, tôi đang thay đổi theo lối nào? Thay đổi có nghĩa là một cái gì khác, phải không?

Người hỏi: Nếu vậy thì không tham lam cũng là một hình thức tham lam?

K: Đúng thế. Không muốn tham lam cũng là một hình thức tham lam, dĩ nhiên. Vì vậy, sự thật đó thay đổi như thế nào? Tôi khám phá qua mối quan hệ tôi đã tham lam như thế nào, chiếm hữu như thế nào, áy dục, dính mắc, với tất cả mọi phức tạp của sự dính mắc, sợ hãi,

ganh tỵ, căng thẳng lo âu, ghét hận; Trong từ đó, tất cả đều được dung chứa. Đúng chứ, thưa ngài? Ngài bắt kịp không? Chúng ta đang hiểu nhau phải không? Hay chỉ có mình tôi đang độc thoại?

Người hỏi: Ngài bảo là tính quan sát cần có để thấy biết mọi sự vật.

Nhưng làm sao chúng ta có thể giúp tính quán sát này đủ mạnh mẽ để thấy biết?

K: Ngài không thể giúp nó được, thưa ngài. Tại sao ngài là một khoa học gia. Ngài muốn là một khoa học gia. Ngài đã học hỏi nhiều năm.

Tôi không biết ngài phải mất bao nhiêu năm để trở thành một khoa học gia, và ngài không dành năm phút cho vấn đề này. Tôi nghĩ phải

hỏi. Nếu tôi có thể chỉ thẳng một cách tôn trọng nhất, hỏi làm sao tức là đang hỏi một hệ thống, đúng không? Hệ thống chắc hẳn dung chứa một phẩm tánh hủy hoại rõ rệt trong nó, vật lý và phần còn lại.

Trong mối quan hệ, tôi khám phá chính mình, phải không?

Cuối cùng, câu hỏi tiếp tới là: Chú ý là gì và chú tâm là gì? Ngài tìm hiểu tất cả mọi điều này, ngài có hứng thú hay không, tất cả vấn đề

này? Xin đừng giữ ý. Tôi không quan tâm dù tôi bị có bị đuổi đi.

Người hỏi: Chúng ta có thể lùi lại một chút về những gì mà chúng ta đang bàn thảo, sự tham lam trong nhiều vấn đề khác nhau, và nỗ

lực thay đổi chúng. Trong bối cảnh nào của nó để thay đổi cảm thọ

hoặc thay đổi sự đáp ứng của nó? Ngài nói rằng ngài tham lam, ý của ngài là cảm thọ. Xem ra có vẻ như ngài có thể loại trừ sự đáp ứng nhưng vẫn cảm giác.

K: Không, đó là một vấn đề khác. Cảm giác tham lam là gì? Chiếm hữu, phải không? Ngài có một ngôi biệt thự lộng lẫy, tôi cũng muốn có một căn biệt thự giống hệt như vậy.

Người hỏi: Đó cũng là cảm thọ. Sau đó, ngài phải làm việc để có thể có được nó.

K: Đúng thế. Ở Hoa Kỳ là như vậy. Mua, mua và mua.

Người hỏi: Chạy đuổi theo ham muốn.

K: Đúng vậy. Tôi phải đi vào vấn đề chú ý và chú tâm. Chú tâm là gì?

Người hỏi: Chú tâm ám chỉ sự loại trừ.

K: Hãy thẩm nhập vào nó, thưa ngài. Hãy xem xét nó thật kỹ lưỡng.

Tại học đường, một đứa trẻ được cô giáo dạy là hãy chú ý – Đừng suy nghĩ vẩn vơ. Đừng nhìn ra cửa sổ - Ngài bắt kịp không? Nếu ngài là tín hữu Ki Tô mộ đạo, ngài chú tâm trên Đức Chúa Giê Su, hoặc Đức Ki Tô, hoặc bất kỳ cái gì. Nếu bạn là người Ấn, ngài cũng sẽ hành động như vậy với tên gọi khác nhau. Chúng ta là nô lệ của danh sắc, phải không. Thưa ngài? Cho nên, chú tâm có nghĩa là loại trừ. Tôi đang chú tâm nhưng tư tưởng vẫn không ngừng động loạn, vì vậy tôi phải kiềm chế nó. Câu hỏi đặt ra là: Ai là người kiềm chế?

Người kiềm chế tức là sự kiềm chế. Tôi thắc mắc không biết ngài có nắm được không?

Người hỏi: Kiềm chế - Ý của ngài là kiềm chế ham muốn của họ?

K: Không phải, thưa ngài. Người quan sát tức là sự quan sát.

Người hỏi: Có một điều, tôi cảm thấy bắt buộc phải chia sẻ như một tín hữu Ki Tô – Ngài chia sẻ là tín hữu Ki Tô tập trung trên Đức Ki Tô, và mặc dầu tôi cố gắng là một tín hữu Ki Tô, chắc chắn tôi vẫn chưa là một tín hữu Ki Tô hoàn hảo, nhưng ta tin vào đức tin Công giáo, ta không chú tâm trên một cá nhân. Và một điều đã tách rời Công giáo với các tôn giáo khác là đầy lòng vị tha hơn. Thay vì chú tâm trên chính mình, người Công giáo lại đặt chú tâm bên ngoài, hy sinh chính mình cho kẻ khác.

K: Vị tha hơn, như ngài đã nói...

Người hỏi: Tôi nghĩ là cảm giác này trải rộng cho tất cả nhân loại.

K: Thưa ngài, hãy bỏ đi lòng vị tha này. Chúng ta đang cố gắng tìm hiểu thiên và sáng tạo là gì, trong khoảnh khắc này. Chúng ta có thể

trao đổi về các hình thức khác nhau của tôn giáo, được gộp nhặt qua tư tưởng, chắc chắn là như vậy. Tất cả mọi nghi lễ, tất cả mọi giáo điều, tất cả mọi đức tin, vân vân và vân vân, được gộp nhặt bởi tư tưởng.

Người hỏi: Có lẽ tôi đã nói không rõ ràng.

K: Chúng ta không nên đi sâu vào tôn giáo, xin làm ơn.

Người hỏi: Không phải là tôi đang cố gắng bào chữa quan điểm của mình.

K: Chúng ta hãy tiếp tục đề tài đang trao đổi.

Người hỏi: Tôi nghĩ là vấn đề này liên quan đến chủ đề. Sự khác nhau giữa bản ngã phải phản chiếu là gì:

K: Tha lỗi cho tôi nếu tôi mang Đức Ki Tô vào.

Chúng ta đang bàn luận về sự chú tâm. Chú tâm ngụ ý là đặt năng lượng của bạn trên một chủ đề đặc thù được cho là tư tưởng nỗ lực chú tâm trên một cái gì. Nhưng tư tưởng cũng là kẻ lang thang, động loạn suốt mọi thời gian. Vì vậy mà có sự xung đột, tiếp tục như

vậy. Vì vậy, ta cần nên hiểu là, nếu như bị thật sự thích thú với tất cả

điều này, xung đột là gì? Tại sao con người đã sống hằng bao nghìn năm qua vẫn không ngừng xung đột? Xem ra có vẻ bình thường và ngài sẽ nói, “Đúng thế. Cần xung đột để tiến triển.” Tiến triển là gì?

Có lẽ về phương diện kỹ thuật. Kỳ lạ là ngài đang tiến triển, nếu không thì chúng ta đang tiến triển trên phương diện tâm lý? Hiển nhiên là không rồi. Chúng ta vẫn là cái mà chúng ta đã từng hơn bốn mươi nghìn năm qua hoặc hơn rồi. Vì vậy, tôi phải hiểu chú tâm là gì, vốn có nghĩa là loại trừ, vốn có nghĩa là tôi sống cuộc đời của tôi loại trừ tất cả, trốn tránh tất cả, đối kháng tất cả. Ngài có bắt kịp

không? Cho nên luôn có một cuộc chiến không ngừng nghỉ. Trí não trong sự xung đột tự mình hao mòn, mất hết cả năng lực, phải không? Đồng ý chứ? Điều này quá hiển nhiên, hợp lý. Vì vậy, có thể

sống mà không xung đột hay không? Ngài hiểu chứ, thưa ngài?

Ngài hiểu chiều sâu của thiền, ngụ ý của nó? Có thể nào sống không xung đột hay không? Tôi thì cho là có thể. Tôi không khoe khoang. Tôi không khoe khoang hoặc đang cố gắng thí dụ - Tôi kinh hãi đủ thứ - Tôi cho là có thể. Tôi đã thành tựu nó. Chú tâm là gì?

Tại sao lại có tính hai mặt trong tất cả chúng ta. Nói một điều, làm một nẽ, ngược lại lời của bạn? Tôi tham lam, đó là một sự mâu thuẫn, đúng không, thưa ngài? Vì vậy, trong chúng ta tính nhị hai mặt này không ngừng hành hoạt. Nhị nguyên là nguyên nhân xung đột. Có nhị nguyên hay không?

Người hỏi: Có tính hai mặt trong...

K: Hãy lắng nghe một chút. chúng ta phải dừng lại. Có tính nhị

nguyên trong tất cả hay không? Có tính nhị nguyên này: Bạn là nữ, tôi là nam. Tôi cao bạn thấp. Bạn trắng tôi đen, vân vân và vân vân.

Mặt trời mọc, rồi mặt trời lặn, ánh sáng và bóng tối. Đó là nhị

nguyên, nhưng về phương diện tâm lý thì có nhị nguyên hay không, hoặc là cái chỉ là? Ngài hiểu chứ? Chỉ có bạo hành, không có đối đãi của nó. Đối đãi của nó là sự không thật, nhưng chúng ta biến cái đối đãi đó là thật. Và do đó mà có nhị nguyên. Tôi không biết bạn có thể

nắm được hết hay không? Thiên Đàng và địa ngục, thánh thần và ác quỷ, bạn hiểu là, tất cả mọi vận hành tâm lý của nhị nguyên mà chúng ta đang bàn luận. Chúng ta đang nói rằng, như tôi đang chia sẻ, không có nhị nguyên ở tính cách tâm lý, chỉ có cái là. Và nếu có sự hiểu biết của cái đang là thì không có tính nhị nguyên. Do vậy mà dứt bật tất cả mọi xung đột ở phương diện tâm lý. Bởi vì thiền đòi hỏi nhiều năng lực, không chỉ ngồi ở một góc nào đó một cách quái dị và tụng niệm một cái gì đó. Có một giai thoại rất hay về một vị tổ, thông tuệ và tất cả mọi biện tài xuất chúng. Có một đệ tử đến gặp ngài, ngồi xếp bằng trước mặt ngài và khép mắt lại. Vị tổ này bảo,

“Người bạn này, ông đang làm gì vậy?” Người này thưa, “Con đang tham thiền, thưa ngài.” Vị tổ bảo, “Vậy à?” Ngài cầm lên hai cục

gạch, chà sát lẫn nhau. Tiếng động khiến vị đệ tử này mở mắt ra, kinh ngạc hỏi, “Bạch thầy, thầy đang làm gì vậy?” Vị tổ này trả lời,

“Ta đang chà gạch thành gương.” Vị đệ tử này kinh ngạc hỏi, “Dù sư

phụ có chà gạch suốt đời cũng không thể biến gạch thành gương được.” Vị tổ trả lời, “Ông có thể ngồi như vậy suốt đời cũng không thể thành Phật được!”

Chú tâm cũng tương tự như vậy. Nếu vậy thì chú ý là gì? Chú tâm thì cần có một trung tâm, phải không? Trung tâm là cái tôi – Tôi đang chú tâm. Tôi không biết là ngài có nắm bắt được không? Chú tâm nhấn mạnh cái tôi, bản ngã. Và chú ý thì lại không có cái gọi là trung tâm. Khi tôi chú ý có sự chú ý. Không phải là “Tôi đang chú ý.” Cho nên, nơi nào có sự chú ý, trung tâm với ngoại vi của nó, với chu vi của nó, với sự kéo dài của nó và tiếp diễn như vậy. Phát xuất từ đó, chúng ta phải thẩm tra trí não thanh tịnh là gì. Chúng ta phải dựng lập nền tảng, phải thấu hiểu chính mình thật toàn triệt để không còn nỗi sợ hãi nữa, ở mặt tâm lý, không còn nỗi sợ nào nữa, nếu không, nỗi sợ hãi đó sẽ tạo nên đủ loại ảo tưởng.

Người hỏi: Ngài chia sẻ về tâm trí và trí não, và ngài rất cẩn thận khi phân biệt chúng.

K: Tôi đang làm điều đó, thưa ngài. Tôi đang nghỉ hơi một chút, xin lỗi! Nơi nào có sự chú ý thì nơi đó có sự yên lặng. Nhưng sự yên lặng đó giống như một ngọn lửa, ngài hiểu chứ? Sống động, bùng cháy--- không thiêu đốt gì cả. Nó giống như vàng thái dương, vân vân và vân vân. Vì vậy, chú ý có nghĩa là cái ngã dứt bật hoàn toàn.

Ngài thử xem. Khi bạn chú ý, bạn quên mất chính mình, không còn tự ngã nữa. Tự ngã chỉ tồn tại khi thiếu sự chú ý. Tình thương là một sự chú ý. Tôi không biết bạn có thể nắm rõ hay không. Không ái dục, không khoái lạc, không tham muốn, những gì mà người Mỹ đã

giảm xuống thành ái dục, hoan lạc và tất cả những cái đó. Cho nên, chú ý có nghĩa là yên lặng, và sự yên lặng đó là tình thương. Thiếu tình thương thì chẳng còn gì cả.

Rồi ta hỏi: Có cái gì thiêng liêng, mà tư tưởng không hề xúc chạm đến được? Ngài hiểu chứ? tất cả sự sống này có phải là một tiến trình vật chất hay không? Tôi không biết cái gì gọi là Thượng Đế. Tôi không phát minh Thượng Đế, ngài hiểu không? Khi không còn nỗi sợ nữa thì không còn sự phát minh Thượng Đế, khởi thủy của tất cả. Chúng ta sẽ tìm hiểu khởi thủy nơi mà tuyệt đối không còn nỗi sợ hãi, ham muốn, an ổn, thoải mái, phải không? Bởi vì tất cả đều là ảo ảnh. Cho nên khi trí não hoàn toàn thanh tịnh, và sở hữu năng lượng phi thường đó, bởi vì bây giờ nó đã không còn huyền thuyên.

Tôi không biết ngài có nắm bắt được không? Nó đã dừng huyền thuyên... Tất cả đều hợp lý, lành mạnh, ý nghĩa, không phải là rác rưởi ngoại lai của người Ấn! Tôi được nuôi dưỡng, khi tôi rời Ấn độ

vào lúc chín tuổi. Tôi chưa bao giờ đọc qua một bộ kinh điển nào, hoặc triết lý nào, hoặc tâm lý học nào cả. Ngài có thể nói, “Ngài là một quái vật kỳ dị!” Một quái vật sinh học thì tôi không phải.

Chỗ mà trí não tuyệt đối vắng lặng, và do vậy mà rỗng không mọi hình ảnh, và nó sở hữu được năng lượng đó, và nếu có hiện tượng gì thiêng liêng, thì có nghĩa là tất cả những gì đã tư tưởng, con người, trong sự nỗ lực của họ, trong sự tầm cầu của họ, trong sự

xung đột của họ, trong tiến trình đau khổ của họ, hy vọng một cái gì.

Ngài nắm rõ được chứ, thưa ngài? Nếu họ hy vọng thì họ sẽ tạo tác.

Họ sẽ phóng chiếu từ hy vọng của một cái gì mà họ khát vọng vô cùng. Đó là một sự dối gạt. Tất cả hiện tượng này ám chỉ một tuệ

giác. Tuệ giác này không thể là hệ quả của tưởng. Nếu nó dựa trên tưởng thì nó chỉ là một sự tiếp nối của ký ức, tư tưởng. Vì vậy, tuệ

giác không liên hệ đến tư tưởng, ký ức, kinh nghiệm và thời gian, một hiện tượng gì trong một ánh chớp bạn thấy được tất cả. Điều này xảy ra với tất cả quý ngài. Nếu ngài là một khoa học gia, thì tuệ

giác đó nửa vời. Xin tha lỗi cho tôi phải nói như vậy. Như một nghệ

sĩ, chỉ có tính cách nửa vời. Chúng ta đang đề cập đến một tuệ giác như là một vận hành chính thể luận. Đây không phải là ngữ nghĩa.

Đối với tôi, chúng không như thế nào cũng được.

Nếu có một kinh nghiệm gì siêu vượt thời gian, siêu vượt sự đo lường, siêu vượt trên tất cả mọi khát vọng, ham muốn của tất cả mọi

con người, vân vân và vân vân. Nếu ta khám phá ra rằng cuộc đời này vốn ý nghĩa vô cùng. Tôi cho là như vậy. Tôi không thể chứng minh nó được. Đây là Thiền, và phát xuất từ đó là sự sáng tạo. Tình thương, từ bi, có riêng trí tuệ của nó và từ đó đó, tình yêu, trí thông minh đó là sự sáng tạo. Bởi vì sự sáng tạo của nó không mang lại sự hủy diệt từ một phía, xây dựng từ một phía khác. Tôi không biết tôi có rõ ràng hay không.

Câu hỏi cuối cùng là, “Nếu ngài là giám đốc của Phòng Thí nghiệm, với trách nhiệm bảo vệ quốc gia, và nhận thức mọi sự như nó đang là, làm sao ngài có thể chỉ huy được hoạt động và nghiên cứu của phòng thí nghiệm này? Tạ ơn Chúa, tôi không phải là giám đốc !

Nhưng nếu tôi là giám đốc, tôi có đặt ra câu hỏi này hay không? Câu hỏi này có phải là một câu hỏi đúng hay không?

Người hỏi: Đây là một câu hỏi đang cố tìm hiểu mối liên hệ giữa học thuyết của ngài và những niềm tin của ngài về nhân loại và những gì mà tất cả chúng ta đang nỗ lực thực hiện, và những vấn đề thực tiễn mỗi ngày đang tồn tại.

K: Đúng vậy, thưa ngài. Phiền não của mỗi ngày là: Kiểm sống, ái dục, sinh con đẻ cái, hoặc không sinh con đẻ cái, nghề nghiệp, bây

giờ đang trở thành một sự bất chước. Phiền não của mỗi ngày là sự tranh cãi, bất đồng ý kiến, đau khổ, tổn thương, dằn vặt. Đây là sự sống mỗi ngày của chúng ta. Và tâm trí của chúng ta được huấn luyện từ tuổi thơ ấu để giải quyết vấn đề. Và chúng ta cho rằng, giải pháp ngăn chặn hiểu biết vấn đề. Tìm kiếm giải pháp ngăn chặn sự hiểu biết vấn đề. Xin lỗi, bởi vì trí não chúng ta được rèn luyện với mọi giải pháp. Tôi có vấn đề với vợ tôi, và tôi sẽ nói, “Giải pháp này là gì?” Ly dị, hoặc tìm tới luật sư, hoặc điều chỉnh, hoặc trốn chạy.

Ngài biết đủ thứ. Nhưng vấn đề đó là gì? – Sự quyết đoán của tôi, ước muốn của tôi, mọi đáp ứng của tôi và cô ấy. Hãy thấu hiểu điều đó, bàn thảo, và kết thúc với nó. Nhưng nếu tôi tìm một giải pháp, tôi sẽ không bao giờ đặt câu hỏi. Hệ quả của mọi vấn đề có thể kết thúc không thông qua giải pháp nhưng hiểu biết chính vấn đề. Xin lỗi, điều này đòi hỏi rất lớn.

Cho nên, câu hỏi là: Nếu tôi là giám đốc - Đây là một câu hỏi sai bởi vì điều này nên đặt ra ngay từ lúc đầu, không phải bây giờ - Trước khi giết một con người, một con người giết hại một người khác trên danh nghĩa tôn giáo, trên danh nghĩa quốc gia, trên danh nghĩa Thượng Đế, trên danh nghĩa ngôi cao, và lòng trung thành, quốc gia tôi đối lập với quốc gia của anh, lý tưởng của tôi đối lập với lý tưởng của anh. Tôi là một người tôn thờ chủ nghĩa Marx – Tôi không là Lê nin, và kẻ khác là một người Công giáo, và cứ như vậy, chúng ta gây chiến tranh với nhau. Đó là một câu hỏi ttjjs, không phải sự

chấm dứt của tất cả. Tôi phải nên làm gì? Chúng ta đã mang lại những hệ quả như vậy. Chúng ta đã phân khai thế giới này. Bạn là một tín hữu Ki Tô. Tôi là người da đen. Bạn là người da trắng. Bạn là người Hoa Kỳ, tôi là người Hoa, hoặc bất kỳ quái thể nào. Chúng ta đã phân khai, chém giết nhau từ khởi thủy của thời gian. Và nền văn minh Tây phương đã giết hại nhiều người hơn bất kỳ nền văn minh nào khác. Đây là một sự thật. Tôi không chống hoặc thuận nó.

Thưa ngài, nhóm người như ngài tại Los Alamos, đã dành thời gian của ngài cho sự hủy diệt và cũng một số quý ngài thực hiện những việc khác – Tia sáng Lazer, tia phóng xạ mặt trời. Ngài biết tất cả

điều đó. Ngài đang làm việc lợi lạc cho một phía, lợi lộc rất lớn, và phía kia thì ngài tàn sát, hủy diệt mỗi một con người trên quả đất này bởi vì ngài ý thức đây là quốc gia của tôi, trách nhiệm của tôi, sự

phòng vệ của tôi. Và người Nga cũng hành động chính xác như vậy ở phía bên kia. Người Ấn cũng hành động như vậy. trở nên nghèo đói lạc hậu vô cùng vì xây dựng nghiên cứu vũ khí. Vậy giải đáp cho vấn đề này là gì? Giải đáp cho vấn đề đó, thưa ngài, đối với tôi, có lẽ

tôi sai, mong ngài chỉnh sửa. Một nhóm người tụ tập nhau tại Los Alamos chỉ với một nghĩa vụ duy nhất, và nếu một nhóm khác bảo, hãy quên tất cả về mọi chủ nghĩa quốc gia đi, tất cả mọi tôn giáo, hãy xem nhau như những con người đang giải quyết vấn đề. Làm sao chung sống với nhau mà không hủy diệt nhau. Nếu chúng ta có thể dành thời gian đến tất cả những điều đó, thì một nhóm bốn mươi người kỳ cựu, hoàn toàn, quan tâm với tất cả những sự kiện mà

chúng ta đang cùng nhau chia sẻ thì có lẽ sẽ có một hiện tượng gì mới mẻ diễn ra.

Thưa ngài, chúng ta chưa bao giờ trực diện cái chết. Oppenheimer, ông biết Phạn ngữ, ông bảo, “Ta đã trở thành cái chết.” Ngài biết điều đó rất rõ. Và chúng ta không biết sự chết – mà tôi thì không có thời gian để chia sẻ về chủ đề này. Nhưng chúng ta đã trở thành những kẻ hủy diệt, và cùng một lúc đem lại lợi lộc cho nhân loại.

Đúng không, thưa ngài? Xin lỗi, tôi không đòi hỏi các ngài phải làm gì cả. Tôi không phải là kẻ tuyên truyền. Nhưng thế giới bây giờ là như vậy. Không ai nghĩ đến viễn cảnh quốc tế, cảm nhận quốc tế

dành cho toàn nhân loại- không chỉ riêng quốc gia của tôi, lạy Chúa.

Thưa ngài, nếu ngài vân du cùng khắp thế giới, như tôi đã vân du, ngài sẽ rưng lệ suốt cả cuộc đời ngài. Chủ nghĩa hoà bình là một phản ứng cho chủ nghĩa quân phiệt. Đó là tất cả. Tôi không phải là người theo chủ nghĩa hoà bình. Tôi chỉ muốn nói, hãy cùng xem xét nguyên nhân của tất cả mọi vấn đề này, khởi thủy của tất cả mọi vấn nạn này. Và nếu nguyên nhân có ở đó, nếu chúng ta cùng xem xét, hậu quả, thì vấn nạn đã được giải quyết. Nhưng mỗi một chúng ta đều có quan điểm riêng về hệ quả và bám cứng vào quan điểm của họ, phương ngữ học mang tính chất lịch sử của họ.

Người hỏi: Tôi nghĩ là ngài đã thuyết phục chúng tôi.

K: Tôi không thuyết phục ngài điều gì cả.

Người hỏi: Đúng thế. Tôi nghĩ là chúng ta đã thấy được từ sự im lặng này của thánh giả. Xem ra ngài đã cho chúng tôi năng lực để thấu hiểu và đánh giá vấn đề.

K: Không, thưa ngài, không phải là tôi.

Người hỏi: Nhưng ý của tôi là một khi chúng ta thật sự cố gắng hiểu thấu vấn đề và làm một cái gì theo chiều hướng đó, nhưng chẳng hiểu sao chúng ta xem ra thiếu năng lực cần thiết. Vì vậy, chúng ta

vẫn không thể tiến triển như tất cả chúng ta đều muốn, nhưng tôi muốn được nghe một vài bình luận từ ngài là điều gì đã thật sự kìm giữ chúng ta. Chúng ta có thể thấy được vấn nạn này. Chúng ta có thể thấy ngôi nhà đang bốc cháy, nhưng tuy vậy, chúng ta vẫn không thể làm gì để ngăn chặn ngọn lửa đó.

K: Ngôi nhà bị bốc cháy, chúng ta cho là nhà bị cháy ngoài kia, nhưng thật sự là ở ngay trong nhà này. chúng ta phải cứu vãn ngôi nhà của chúng ta trước, thưa ngài. Xin lỗi. Chúng ta đã trao đổi rồi.

Họ đang nhìn đồng hồ rồi.

Nhất Như

Nguyên tác Anh ngữ: Krishnamurti at Los Alamos 1984 PDF